



CUỐN THỨ NHẤT

ÁI-TÌNH TIỂU-THUYẾT



# NẶNG LỜI NON NƯỚC

« Trăng thề còn đó tro-tơ !  
« Nỗi niềm tâm-sự bây giờ hỏi ai ?  
« Bâng-khuân nhớ cảnh nhớ người,  
« Hoa-đào năm ngoài còn cười gió đông !  
« Nước non để chừ trông-phùng.....»

...Còn nhớ, một buổi chiều kia, bóng hồng vừa lạt sắc, huỳnh-diều sắp về non, vào lối mùa xuân, khi trời mát-mẽ, cảnh đẹp lại xinh; dài theo con đường *Lagranière*, nào là cậu vương-tôn, nào là cô thiếu-nữ, nào là người trưởng, ấu, phú, bần, y-phục thầy đèn-lò-lẹt, trang sức dàng-hoàn, kéo hàng-dôi hàng-ba, vầy đoàn hiệp lũ, ngựa-ngựa, xe-xe, qua lại lại qua không ngớt!

Ở vào cái quang-cảnh nào-nhiệt phồn-hoa ấy, thật đã như dắc những khách tục-trần vào giấc-mộng Vu-San khoái lạc, nên chỉ những kẻ thường nhơn, lứa tình còn đang lừng-lẫy, sắc dục còn đang ôm-ấp trong lòng, mà lại chẳng như tỉnh, như say, như ngây như dại?? Ngoài cái thế-giới dâm-tà ra, còn biết chi là thế-giới khác?....

Thế mà...trông vào một tòa nhà ngói kia, — ở nơi góc đường *Lagranière* và *Amiral Roze*, — lại thấy một trang thiếu-niên, trạc chừng 24, 25 tuổi, hình-dung xem ra tuấn-tú, diện-mạo lại có vẻ khôi-ngô, cữ-chỉ tuy không lạnh-lẹ mà có đều tri-trọng. Đang buổi thanh-xuân mà mái tóc đã lơ-thơ đốm bạc, thoạt nhìn biết ngay là người đã dạn mặt phong-trần, tê lười tân khổ chi đây!...

Khi đó thấy chàng đi quanh đi quẩn, hết đứng lại ngồi, hết ra lại vào, hết tới rồi lui, hình như có một mối tơ lằm gi ngồn-ngan trong dạ vậy! Một chập sau, chàng lại ngồi nơi ghế giữa, đốt thuốc hút phì-phà, mắt thì chằm-chỉ ngó theo lần khói, mà gương mặt xem ra lại có vẻ ưu-sầu thâm-thăm. Giây lâu, chàng lại chip miệng than rằng:

« Câm hờn thay bấy Hóa-nhi,

« Khiến chi nên nỗi phân ly én nhàn!

« Tiết-Trình em hỏi có làng ?

« Kiếp này thôi đã lở-làng nợ duyên ! »

Uã lạ ! Duyên nợ chi đây ? Mối tình sao đó ? — Ai mời nghe qua mấy câu than thở đây, mà lại chẳng đoán chắc gã thiếu-niên này vẫn còn vương mắc mối tình chi đây ? — Ủ, mà tình thì tình, người không gồ đá há dễ vô tình, nhưt là đương độ thanh-niên này, khối tình-chung lại càng lớn lắm ! Vậy thì chung-tình ràng buộc, há riêng cho một gã thiếu-niên đây sao ? Vã lại, nước non hoa cỏ đi đâu mà chẳng có tình cho khách tình thương ngoạn, mà nhưt là ở Saigon này đây thì khơi dòng lá thắm, mở đường chim xanh lại càng dễ lắm. Vậy mà sao chàng không ăn mặc cho đúng *mode* (mode), xức dầu « *Coty* » cho thiệt thơm, rồi cũng đi, cũng luận, cũng bàn, cũng nói, cũng đưa mắt, cũng mỉm môi, cũng “ *có Tư* ”, cũng “ *em Ba* ” như mấy cậu vương-tôn công-tử kia vậy ? Việc chi mà lại phải ôm-ấp khối tình một mình trần-trọc, ngồi đứng không yên, để đến đời vì tình mà lại phải héo ruột tê gan như thế ?... Đã vậy mà khi chàng than lại có câu : « *Kiếp này thôi đã lở-làng nợ duyên* » thì háng thật là chàng đã cùng ai “ *nặng lời non nước* ” mà vì gia-dình ngăn trở, hay là vì ngoại-nghị bách-thời, nên kiếp này đã dở-dang nhau, duy có khối tình để lại ngàn thu không nát vậy !

Mà chàng thiếu-niên này là ai ? Ở đâu mà lại tới đây ? Còn ý-trung-nhơn của chàng là ai ? Bây giờ ở đâu ?

— Ta chỉ xin tõe cái cảnh-trạng của chàng thiếu-niên ở đây thì cũng đủ biết cái cảnh-trạng của trang thiếu-nữ kia ở nơi góc bể chơn trời vậy !

Nguyên gã thiếu-niên này đây tên thiệt là Trần-dại-Chi, quê ở làng Bình-Đức, hạt Longxuyên. Chàng vốn dòng thế-

phiệt, không những học-thức tư-tưởng hơn người, lại tâm sự nghĩa-khi cũng dó đều khác chúng. Chàng ra đời mới 25 năm nay, vì chàng cũng gặp cảnh-ngộ như mấy cậu công-lử sanh trưởng nơi nền phú-quí kia, thì ngoài những cuộc ăn-mặc chơi bời ra, còn biết gì là thế-thái, còn biết gì là nhơn-tinh, còn biết gì là quốc-dân, còn biết gì là xã-hội??...— Thế mới biết gian-truân chính là bước đường đi tới của con người, phong-trần chính là bài học khôn của con người: người nào đá nếm trái, đá từng qua, thì lần-lần sẽ đúc nên một người như đá, như đồng, như gan, như thép. Vậy thì, phong-trần khô-sở, tạo-hóa không phải ghen ghét chi ai, mà chính là thương nên mới dạy cho đó!

Chàng Trần-dại-Chí này tương-lai ra thế nào ta chưa nên giải, nhưng cứ theo cái bước đá qua rồi thì hăng thật đời người là bề-khở mà chàng chim xuống đáy sâu, đời người là non-sâu mà chàng leo lên tới đỉnh, đời người là trò-rối mà chàng ở vào giữa vòng, đời người là giấc-mộng mà chàng là người tỉnh ngủ. Trong 25 năm trời, làm than chịu đá ê-hề, nếu chàng không phải là người rắn-óc bền gan, cầm lòng nhân-nại, thì đá quỳên-sinh thoát tục, hay là tịch-cốc lòng-tiêu rồi, gan sừe nào mà dám cùng đời xung đột nữa..... (1)

THU VIỆN QUỐC TẾ  
\* \* \*  
**Câu chuyện đá qua**

TAI BIẾN LY-KỶ

*Lâm nghịch-cảnh, anh hùng thực thủ,  
Động thương-lâm, thực-nữ thi ân.*

I

Cách mấy năm trước, ở tại làng Phú-Mỹ (bây giờ đổi kêu lại là Thạnh-mỹ-An), thuộc về hạt Gia-dịnh, — khỏi cầu Thị-Nghè chừng lối một trăm thước tây, — thấy có một gian nhà ngói ba căn xông, cất theo kiểu xưa, phía trước rào một cái hàng rào bằng cây ngâu, cửa ngõ uốn vòng nguyệt, cây dâu đó cắt sửa liền trang, những khách qua đường, ai cũng trầm-trồ khen ngợi.

(1). — Hồn "Ngòi bút sắt".—

Phía sau nhà ấy, lại có một cái huê-viên, hoa đơm trăm sắc, hồng lục lẫn xen, trên nhánh chim hót liểu-lăn, dưới hoa bướm liệng dập-dề, quang-cảnh thiệt rất nên thú-vị.

Còn trong nhà thì chung dọn nào là: tủ kiến, liễn cần ghế trắc, ván gỗ, ván ván..., cái nào cái nấy cũng lau chùi sạch-sẽ, bóng chói có ngời, rờng tinh những là đồ đáng giá.

Nhà đó chính là nhà của ông Lưu-thành-Cang, xưa vẫn làm thông-phán tại Thượng-Thơ, nay vì niên-kỷ đã cao, nên xin phép hồi hưu dưỡng lão. Ông vô phước vợ nhà mất sớm, để lại ông hai đứa con thơ, đầu lòng là một gái Lưu-tiết-Trinh, còn con thứ là chàng Lưu-thiện-Phước.

Nàng Lưu-tiết-Trinh này nhan sắc tuyệt vời, ăn nói khôn ngoan, hình dung xem nhã-dạm, thật là bực nữ-lưu ít trang sánh kịp. Tuy là phận gái chớ cũng noi theo dòng-dối thơ-hương, sớm tối ân-cần nghiên-bút; đã mấy thu nhã ngọc phung châu nơi trường Nữ-học, nay tuổi đã đến tuần cập-kê, nên mới nghĩ học về nhà, lo bề kim chỉ.

Em của nàng là chàng Lưu-thiện-Phước, tuổi vừa 14, hảy còn chằm-nom bề quê rừng Âu nơi trường Bồn-quốc (collège Chasseloup-Laubat). Trong lớp lại có một cậu học-sanh tên Trần-dại-Chí, người quê ở Longxuyên, có chí-khí hơn người, lại tài ba xuất-chúng; nhà thi lễ theo nghề văn-học, cùng Lưu-thiện-Phước làm bạn sách đèn. Hai đảng văn-chương xấp-xỉ, mà tánh ý cũng hiệp nhau, nên tình bằng-hữu càng ngày càng thiết cốt.

Mấy ngày lễ nhỏ và chúa-nhật, Trần-dại-Chí thường ra chơi nơi nhà Lưu-thiện-Phước. Khi thì đọc sách, lúc làm thi, khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên; hai người ý hiệp tâm đầu, một bước chẳng rời nhau, đi đâu thường đi có cặp.

Trần-dại-Chí lớn hơn Lưu-thiện-Phước vài tuổi, nhưng rất có khiếu thông-minh, nên nhiều khi ông Lưu-thành-Cang bặc-hỏi về sự học-hành, chàng đối đáp xuôi như nước chảy. Ông Lưu-thành-Cang thương chàng như con ruột, trong nhà ông chàng mặc thích ra vào, chẳng có một ai ngăn-cản. Tuy vậy mặt dầu, chớ chàng vẫn biết nhà người có gái, nên chẳng chịu xuông-pha, bởi thế nên chàng ra ở đó thường thường, nhưng không thấy rõ mặt nàng Lưu-thị.

II

Quang-âm thâm-thoát, hết hạ sang thu, Trần-đại-Chí cùng Lưu-thiện-Phước học nơi trường Bồn-quốc đã lên tới năm thứ ba (3<sup>e</sup> année), còn một năm nữa thì ra trường, thi lấy cấp-bằng tốt-nghiệp.

Một hôm, núi lặn bóng Ô, nóc treo vàng Thổ, nhằm ngày lễ nghỉ, Trần-đại-Chí với Lưu-thiện-Phước mới thay xiêm đôi áo đi chơi, cho toại chí một khi khiên hươg. Cùng nhau đương thơ-thần trên con đường Catinat, bỗng gặp một tên planton trường quen, móc túi trao cho Trần-đại-Chí một phong thơ; chàng lật-dật đem lại dưới bóng đèn điện xé ra coi thì mới hay rằng: dưới nhà chàng sanh ra tai biến, sự nghiệp tiêu-diêu, cha của chàng thất-tình sanh bệnh nặng, thập phần tử nhưt phần sanh, nên mẹ của chàng gửi thơ cho chàng hay, biểu chàng phải về lập tức. Hay dạng tin như sấm nổ bên tai, đất bằng sóng dậy, chàng bỏ cuộc đi chơi, lật-dật cùng Lưu-thiện-Phước về nhà, lo sắp đặt hành-lý hầu trở về quê-quán.

Sáng ra, Trần-đại-Chí từ-giã ông Lưu-thành-Cang và Lưu-thiện-Phước rồi mới kêu xe-kéo biểu chở đồ ra ga (gare) xe lửa (vì hồi đó chưa có xe-hơi đưa hành-khách như bây giờ); Lưu-thiện-Phước cũng theo đưa Trần-đại-Chí ra tới ga, đoạn mới mời chàng ghé vào quán, dựng tiện đưa đôi chén quang-hĩa.

Khi ăn uống đang nửa chừng, Lưu-thiện-Phước sắc mặt buồn dàu-dàu, nắm tay Trần-đại-Chí mà rằng: «Trần-huynh ôi! Đồi ta kết bạn cùng nhau đã mấy năm, một sách một đèn, một chăn một gối; khi câu thi xướng họa, khi tiếng đờn nhất khoan, trước đó mai đây, chàng có một lúc nào vắng mặt. Nay vì gia-sự, kê về ử-dột, người ở âu-sầu, một ngày chẳng thấy mặt nhau dường thế ba thu, biết sao giải lòng buồn cho dạng? » Trần-đại-Chí cũng chau mày rơi lụy mà đáp rằng: «Bạn ôi! Bạn nói vậy tôi nghe cũng phải lắm, ý tôi cũng chẳng muốn dứt tình bạn mà về, ngặt vì nơi gia-đàng cha già đau nặng, nên tôi buộc lòng phải trở lại viếng thân, vậy bạn hãy dần lòng mà chờ đợi tôi một ít lâu, chừng việc nhà xong tôi sẽ trở lên! »

Trần-dại-Chi nói vừa dứt lời, thoát nghe xe lửa xúp-lê sắp chạy. Trần-dại-Chi lật-dật từ giả Lưu-thiện-Phước mà bước lên xe. Lưu-thiện-Phước ngó theo rung-rung nước mắt mà rằng : « Ái-huynh lên đàng dặng chữ bình an, em xin kính chúc cho linh bá-phụ đại-nhơn dặng tai qua nạn khỏi ! »

Xe xúp-lê lần thứ ba, rồi giựt chạy, Lưu-thiện-Phước đứng nhìn theo cho đến khi xe chạy khuất bóng, mới chịu ra về.

.....

Xe đến Mỹtho, Trần-dại-Chi kêu cô-li (coolie) lại, biếu vát rương xuống tàu, rồi quâ giang luôn về xứ. Tới Longxuyên, tàu vừa cập cầu, Trần-dại-Chi lật-dật lên xe biếu kéo thẳng về nhà. Vừa đến ngõ, chàng ngó vô nhà, nhìn xem cảnh vật khác xưa, cây cỏ lá xài bông úa, còn trong nhà thì sau trước quạnh-hiêu ! Trông thấy cảnh gia-đình suy-sụp, chàng động lòng giọt lụy chan oà. Bước chơn vào nhà, thấy cha của chàng nằm mê-mang nơi bộ ván dầu, dòm coi lại đồ-đặt trong nhà đã trống sạch.

Mẹ của chàng đi hốt thuốc vừa về tới, thấy chàng thì chạy a lại ôm mà than khóc, kể lể sự duyên. Chừng đó chàng mới biết rằng : nguyên trong tháng trước, có một người Bắc-kỳ đi lỡ đường, ghé nhà xin ngủ đậu, dè đâu “ *họa phước vô môn* ”, người khách vẫn có bệnh kinh-phong, nên ngủ đến nửa đêm, rủi phát bệnh lên mà bỏ mình, trong nhà không một ai hay biết. Sáng ra, thấy tử-thi nằm tại nhà, quan làng mới bắt buộc, nói cha của chàng sát nhọn ; tình ngay mà lý gian, tang án sờ-sờ, khó bề chối cãi. Túng thế cha của chàng phải bán hết đồ-đặt trong nhà, lấy tiền đi lo dầu này, lót dầu kia, công việc mới êm, chẳng vậy đã mắc vòng lao-lý !

Lạ chi đều đó, đời này ai-ai cũng lấy « thế-lực kim-tiền » vi chủ-nghĩa, hễ có tiền có bạc thời hơn. Dầu cho ai tội lỗi bằng trời đi nữa, miếng là có hơi đồng đem dút nhét cho đầy túi của những lũ “ *tham-quan ô-lại* ”, quân “ *mang lột phụ-mẫu chi-dân* ” kia thời cũng dặng thông-thả vậy mà !!! Mấy ai mà ra làm quan, biết giữ đều liêm-chánh,

có dạ thương con dân, mỗi mỗi việc chi khuấy lấp, đều tra xét cho phân minh, cầm cân song bằng, chấp bút sớ ngay bao giờ?? Vì vậy nên những quân “*vi-phú bất nhơn*” hay hà-hiếp dân lành cũng phải!!

### III

Trần-dại-Chí từ nghĩ học về nhà, ngày đêm hằng lo săn-sóc cho cha già, thang thuốc chạy chơn đà không bén đất. Nhưng than ôi! *Tuần thời dĩ chí*, bệnh nhập “*cao-hoang*” (1), bao nhiêu linh-dược cũng khôn đang, chẳng mấy bữa hồn ông nương theo gió. Con bối-rối một đồng không có, biết lấy chi lo việc tống-an, mẹ nhìn con lụy nhỏ đượm tràng, hồn người dưới suối vàng có thấu? Lúc túng ngặt phải toan cào-cấu, chàng chạy đi vay dầu này, hỏi dầu kia, đem tiền về lo việc tống-chung, cũng tuần-lự cho người chín suối.

Thảm thay cho chàng, gánh sầu nặng vừa qua khỏi gộp, đèo thảm theo ai khiến vai mang, kia nằm mồ cha cỏ mọc hỡi còn xanh, nước mắt đã cạn dòng, thế mà con Tào chữa ung lòng, còn đày-đọa lấm thân dôi-đập.

Tuần bá-nhứt của phụ-thân vừa mắng, kể mẹ đau dôi mắt sưng vù, thuốc thang lo chạy đã lu-bù, nhưng bệnh nọ thấy thêm không thấy giảm. Tội nghiệp cho Trần-dại-Chí lúc này, ruột chín chiu thắt-thẻo, phiền số căn sao lăm nôi đảo-diên, thuốc bao nhiêu bệnh cũng chẳng thuyên, trót bốn tháng bà đành chịu tạt!

Lúc bấy giờ *vô kế khả thi*, không còn trông mong gì nữa, Trần-dại-Chí mới tỉnh qua việc sanh-lý, hầu lo nuôi dưỡng mẹ già, cùng trả nợ của chàng đã hỏi (khi lo chôn cất cha chàng).

Thương hại thay cho chàng chưa đầy 20 tuổi, chính là độ bay nhảy kịp thời, mà đường công-danh đã dở-dang dang-dở rồi! Xưa kia, những mong danh chiếm bản-vàng, tên bêu thẻ-bạc, hầu trông trả nợ sanh-thành, đền ơn dưỡng-dục; chớ như bây giờ đây, văn-chương đã thả tàu bay, còn danh phận cũng xa dòng Hồ-thủy, cái bước tiền-

---

(1) *Cao-Hoang* là chỗ thân dưới trái tim, thuốc không chạy tới.

đồ kia còn có hi-vọng gì nữa? Đã vậy, mà anh em thân-thích không có một ai (?), lại chàng vốn là người chi-khi, hay giữ giá thanh-cao, thấy mình không đặng đời hoan-nghinh thì mặc dầu, chớ cũng không chịu lòn cuối đời để kiếm những miếng cơm thừa cá cặn. Vì thế mà đường sanh-nhai của chàng lại càng ngày càng quẩn-bách, cho đến đời bữa cháo, bữa rau cũng không đủ dung thân.

Đã biết, chẳng phải là tài học của chàng không làm gì được, song bài học đời có trải lắm mới có biết, dầu ai là anh-hùng hào-kiệt, tài hay *vĩ địa kinh thiên*, chí-sĩ hiệp-hào, tư-bồn đại-gia, duyệt-lich lão-thành chi-chi, đều tránh không khỏi hai chữ "*vận-mạng*"; lúc nên trời mới chịu lòng, còn khi chưa nên thì dầu tay không bắt gió, chơn bước qua sông, mà rời tay không cũng vẫn hoàn không, thế mới biết *miru sự tại nhơn, thành sự tại thiên* là vậy, dầu tinh thể nào cũng không qua đặng mây luyền-vi.

Chàng làm việc gì cũng tính một đàng đi một ngã, thời-giờ trong gan tất mà quang-cảnh như đã cách mấy ngàn năm. Đã lắm lúc rày đây mai đó, chạy ngược chạy xuôi, song chàng cũng chẳng làm gì cho nên việc. Đã vậy, lại còn thêm mấy chủ nợ gãi-gào, đòi hỏi ngày một, Trần-dại-Chi năn-nĩ muốn gẫy lưỡi, khóc máu gần theo nước mắt mà họ cũng không nghe, nhứt mắng đến đều, lại còn quyết lòng làm thiệt hại cho chàng nữa!

Ôi! Nhơn-tình lãng-choán, dua-mị thị-phi, nhiều chỗ giàu sang, tiền đầy tủ, lúa đầy bồ, họ còn tới qui lụy lạy lục mà đưng thêm, còn nhiều nơi nghèo-khổ bần-cùn, đã không thấy họ ngó ngàn tới, lại còn, hễ rủi mà có lâm-dấp thiếu nợ họ không thể trả nổi, thì họ lại nhứt mắng chưởi bới, chẳng chút thương lâm, rồi cuộc lại còn xuất thêm tiền nhà ra mượn trưởng-tòa giam-thầu, cho đã nư cái giận cùn-mắn của họ! Hỡi ôi! Đòm thấy đời mà ngán, nhắc đến càng quá đời đau lòng, nghĩ buồn thay cho dòng giống "*Lạc-Hồng*", chẳng một kẻ có lòng "*ái-chũng*"!

Bây giờ, chàng thì ruộng nương chẳng có, tư-bồn cũng không, biết lấy chi mà trả nợ cho người? Ôi thôi thôi!



Đầu giường vàng hết, trắng-sỉ nhẵn mày (1), trong túi không tiền, anh-hùng đoãn khí. Có sự này đến thế thì thôi, chỉ còn trong mấy ngày nữa thì nợ đến trưởng-tòa, là một gã thiếu-niên anh-tuấn kia phải vào ngồi trong khám, ăn cơm gạo lức đặng trừ nợ vậy! Trần-đại-Chí xưa nay vốn là người rất cang-dởm, không chịu bị sự gì trói buộc mà ngày nay cũng phải ngồi chíp miệng than dài, không biết thế chi lo cho đặng.

Thiệt là :

*Đừng khoe hào-kiệt không rơi lụy,  
Lúc ngặt anh-hùng cũng nhu mày!*

#### IV

Nhắc lại Lưu-thiện-Phước, từ khi Trần-đại-Chí về nhà, thì chàng hãy còn chăm-nom theo văn-học nơi trường. Ngày giờ thắm-thoát, Trần-đại-Chí về tỉnh đã ba tháng, tin nhàn vắng bật. Lưu-thiện-Phước trên này, ngày đêm trông đợi, luống những đeo phiến. Chàng mới tính đợi tới ngày lễ nghỉ sẽ xin phép cha đi xuống Longxuyên mà thăm Trần-đại-Chí. Nào dè đâu, chàng thì yếu-ốm, sức lực chưa đủ, vì gần tới kỳ thi, chàng ráng học quá sức, nên sanh ra bệnh trọng.

Không nói chắc ai-ai cũng biết: ông Lưu-thành-Cang năm nay tuổi đã ngoài lục-tuần, chỉ có một mình Lưu-thiện-Phước là trai, ông trung-tiêu coi đường châu-ngọc. Nên chi khi chàng lâm bệnh nằm xuống, ông lo chạy thuốc chơn đà không bén đất, bỏ ngủ bỏ ăn, nào là thầy Tây, thầy Nam, hề ông nghe nói hay thì rước, tốn hao bao nhiêu cũng chẳng màng, miễn cho chàng lành bệnh.

Còn nàng Lưu-tiết-Trình cũng thương em, nên thường ngày hằng ở một bên chàng, lo điều hộ về sự thuốc thang, sớm tối chăm-nom, không khi nào vắng mặt.

Một hôm, bệnh của Lưu-thiện-Phước trở nặng, nhắm thế không sống đặng lâu, chàng mới kêu ông Lưu-thành-Cang lại gần bên giường mà trời rằng: « Cha ôi! Nay mình trẻ tứ chi rủ-liệt, chắc gần giờ phụ-tử biệt ly. Ấy chẳng qua thiên-

(1) Sàng đầu kim tận, trắng-sỉ vô nhau.



số chi kỳ, tác hai tám cũng là đời trẻ. Như phận con nay chết thì đã đành, ngặt nỗi, cha già yếu thân-hồn không kể, mai sau đây, biết lấy ai mà nối việc lửa hương? Ôi thôi thôi! tội lỗi con chắt đã bằng non, vậy xin cha hãy nhớ mấy lời con trở lại: nguyên lúc con còn học nơi trường, cũng có kết bạn với nhiều người, song con thương có một mình anh Trần-đại-Chí hơn hết, vậy nên con cùng anh một bước không rời, kết chặt chữ đồng-tâm khấn-khít! Từ ngày nhà anh lâm tai biến, buộc lòng phải phân tay, đến nay tính lại đã có mấy trắng mà tin nhân vắng bật, không thông lảnh dữ lẽ nào; tài tình như anh vậy mà phải thàng mây lở hội, thiệt lấy làm uổng lắm đó cha à! Con chẳng phải là dám dạy cha, song le vì con gần anh thương, nên con choán biết tinh-nết cũng học-thức của anh, thiệt là đáng mặt cho chị hai của con sửa tráp nâng khăn! Bây giờ đây đường công danh của anh tuy lở-dổ, chẳng qua là vì vận thời chưa đạt đó mà thôi, chớ có lẽ đâu lại hoàng-thiên phụ dấng độc-thơ nhân hay sao? Một ngày kia, gặp khi địa-chấn lôi-oanh, chắc anh cũng trở nên một người rạn mặt với non sông! Vậy sau khi con có chết rồi, cha hãy đi xuống Longxuyên kiếm anh đem về trên này, dùm bọc anh cho lập nên danh-phận với người ta; rồi chừng đó cha sẽ tính gả phước chị hai của con cho anh đi; như vậy: một là có người hôm sớm cùng cha, hai là kiến họ Lưu mai sau cũng chẳng đến đổi không người hương-lửa, vì anh là người biết đều, không lẽ ăn trái mà quên kẻ trồng cây! À! con có nghe tiếng phong-văn rằng: ông thân của anh đã mắng phần và bây giờ đây anh nghèo lắm thì phải! . . . . Cha ôi! Đó là mấy lời sau rốt của con để lại, xin cha chớ phụ lời con, thì dầu con có thác xuống suối vàng, cũng an lòng nhắm mắt! »

Ông Lưu-thành-Cang nghe Lưu-thiện-Phước nói như vậy thì khóc mà rằng: «Con ôi! Việc đau ốm là sự thường, con hãy ráng uống thuốc cho lành mạnh mà ở lại với cha, chớ nếu rủi còn có bề nào chắc là cha không sống dặng! Còn việc của chị hai con đó, thì bấy lâu nay cha cũng thăm tình như con vậy, nhưng chưa tiện dịp nói ra mà thôi; vậy con hãy yên lòng, nằm nghỉ đi cho khỏe!»

Lưu-thiện-Phước nhìn cha dòm trông lưng-lẻo mà rằng : « Cha ôi ! Con cũng vẫn biết : hễ con chết rồi thì để gánh sầu thăm lại cho cha, thiệt con chẳng yên lòng, nhưng biết sao, *thiên số nan đảo*, trời kêu ai nấy dạ. Bây giờ đây trong mình con từ chi mỗi-một lắm, nên con biết cho giờ lâm-chung của con đã gần kề, dầu cha có thương con thế mấy đi nữa, cũng không lẽ nếu con lại dặng. Vậy con xin cha hãy gượng thăm gát sầu, liệu con như chẳng đau ngày còn thơ ! Còn chị hai của con bây giờ ở đâu xin cha hãy kêu giùm chỉ vào dặng cho con dặn chỉ ít lời ! »

Nàng Lưu-tiết-Trình lúc này cũng đứng một bên ông Lưu-thành-Cang, đến chừng nghe Lưu-thiện-Phước nói qua việc hôn-nhơn của nàng thời mắc-cổ (ấy là tánh của con gái mới lớn lên, thương-thương như vậy đó), nên bước trái về phòng của nàng ; đến chừng nghe Lưu-thiện-Phước hỏi thì lật-dật bước qua. Lưu-thiện-Phước vừa thấy nàng bước vào thì kêu mà nói rằng : « Nè chị hai ! Chị hãy bước lại gần đây, cho em nói chuyện một chút ! » Nàng Lưu-tiết-Trình bèn bước lại, đứng dựa bên giường, Lưu-thiện-Phước mới nói tiếp rằng : « Chị hai ôi ! Em vô phước mười ân chẳng vẹn, cũng bởi vì con Tạo lá-lay, vậy chị ở lại hãy ráng lo vừa-cơm bát-nước cho cha già, khi dấp-lạnh lúc quạt-nóng, em xin nhờ tay chị ! Còn phận chị — em nói xin lỗi chị đa — chị bây giờ cũng lớn rồi, không lẽ chị ở với cha hoài cho dặng. Một ngày kia chị cũng phải có đời có bạn với người ta ; vậy ý em muốn cho chị kết duyên cùng anh Trần-dại-Chi, — vẫn là bạn cố-giao của em, — người mà cha thường nhắc-nhở hoài đó, chị biết không ? » Nàng Lưu-tiết-Trình nghe Lưu-thiện-Phước nói như vậy thì mắc-cổ, nên nạt rằng : « É ! Em đau sao không chịu nằm nghĩ, để kiếm chuyện nói xàm hoài nà ! » Lưu-thiện-Phước đáp rằng : « Ấy là lời của em nói thiệt đó đa chị ! »

Một chập sau, bệnh của chàng trở nặng, nhắm thế cầm chẳng đau, chàng mới kêu cha cùng chị lại mà căn-dặn đình-ninh, đoạn nứt lên một cái rồi hồn lìa khỏi xác.

Thương ôi ! Một đứng mày xanh tài đức, hiếu nghĩa vẹn gòm, đường công-danh còn hảy mơ-màng, mà đã vội hóa

ra người thiên-cổ ! Thiệt là : con người sanh ra trên võ-trụ, cái kiếp phù-sanh coi như gió thoảng bên hè, như ngựa cu qua cửa sổ, như dóa phù-dung sớm nở tối tàn, thoát thấy đó bỗng liền mất đó !

V

Ông Lưu-thành-Cang lúc này bực đầu, bực óc, nhào lặn khóc kể nỉ-non, thăm-trạng chẳng văn nào toả hết. Còn nàng Lưu-tiết-Trình cũng trắng trẻo giọt lụy, thương xót em phận bạc ngậm-ngùi, nàng có lời ai-diếu rằng :

« Thương em hai tám sớm lia trần !

« Rất thăm cha già, tre khóc măng !

« Tạo-hóa diên chi tưởng từ biệt ?

« Làm cho em chị phải chia phân !

Cuộc chôn cất Lưu-thiện-Phước xong xuôi, từ đó sắp về sau ông Lưu-thành-Cang ngày đêm hằng than thở, biếng nói, biếng cười, bỏ ăn bỏ ngủ ; hễ ông nhớ đến Lưu-thiện-Phước thì lụy nhỏ đầm-dề, nghĩ phận bạc sứt-sùi đôi đoạn ! Nàng Lưu-tiết-Trình hằng kiểm lời khôn-kheo, an-ủi khuyên lơn ông, nhưng vì tình phụ-tử thật là lai-láng, không vực không bờ, nên dầu nàng có khuyên-giải bao nhiêu, ông cũng chẳng hề nguôi dặng.

Lưu-thiện-Phước thác chưa đầy một tháng mà coi ông Lưu-thành-Cang đã vóc vổ mình gầy, ốm xanh như tàu lá. Ông mới tính đi ngao-du trong lục-tỉnh, tìm những nơi danh-sơn thắng-cảnh xem chơi, cho khoả lấp mạch sầu giọt thăm. Ông sắp đặt việc nhà cửa xong-xuôi, đoạn ra đi, giao hết cả thầy mọi việc nhà lại cho một mình nàng Lưu-tiết-Trình cai-quãng ! . . . . .

Nói lại nàng Lưu-tiết-Trình, nàng cũng là gái có học, nếm được chút ít mùi-mẽ văn - minh của Thái-Tây, nên cũng

tránh khỏi những điều trên-bộc trong-dầu, cùng là thói liễu-ngỗ hoa-tường, như những kẻ thường tình nhi-nữ. Nhưng quái thay : *ba sinh đầu hằng duyên trời !* Kể từ hồi Trần-đại-Chí còn tới lui nơi nhà, nàng trộm thấy dung-mạo của chàng, cũng là thường nghe ông Lưu-thành-Cang và Lưu-thiện-Phước khen tài học của chàng thì sao nàng lại có dạ thương thầm nhớ trộm, nên có nhiều lúc nàng cũng nghĩ quần nghĩ quanh, tưởng vợ tưởng vãn ! Nhứt là mỗi khi nàng vào phòng, canh khuya lặn-lẽ, giấc nhắp chưa an, một đèn một bóng, nàng sực nhớ đến Trần-đại-Chí thì hằng nói thầm rằng : « Trần-đại-Chí đã có tài học, lại có nét na, dáng trang quân-tử, phải chi ta dặng cùng chàng kết dơn cầm-sắt, gieo nghĩa đá vàng, thì mới thật là loan-phụng xứng đôi, tam-sinh hữu-hạnh ! » Nhưng nàng nghĩ thời nghĩ vậy, chớ phụ-mạng biết sao, nên nàng cũng bỏ qua, tư tình hảy còn chưa vãn. Duy có hồi nàng nghe dặng lời của Lưu-thiện-Phước trối lại, lời của ông Lưu-thành-Cang nói ra, thì tự nhiên mối căm-linh ở đầu bay tới nó buộc vào lòng nàng, đối với Trần-đại-Chí thiệt là lai-láng vô hạng. Nhiều khi nàng tự-nghĩ rằng : « Cha đã ưng lòng, ta đây hiệp ý, mà biết dặng cùng ai phỉ-nguyện, hay là con Tào khiến hân-hờ, đánh gạt lần khách má-hồng, đề đến đôi phải gởi ngbiên nệm chích ? Ối mà thôi ! Duyên giai-ngẫu do nơi thiên định, phận gái mười hai đầu hằng bến nào, chỉ e cho phận mảnh má-dào, lời rằng : *bạc mạng ấy là lời chung !* » Nàng những mãng suy tới, nghĩ lui, than dài thở vắn mà có khi trót dêm giấc nhắp không an, canh tràng thốn-thửc !

Hằng là :

*Giọt châu dầm ướt màu hoa,  
Nin đi bực-rứt, nói ra ngại-ngùn !  
Lạ thay hai chữ “ tình chung ”  
Khiến cho nhi-nữ bận lòng tư-lương !*

## VI

Ông Lưu-thành-Cang đi dặng vài ngày, kể có Biện-Thọ ở Longxuyên, nhưn dịp đi Saigon nên qua nhà kiếm ông mà thăm. Nàng Lưu-tiết-Trình mới ra thay mặt cho cha,

đãi-dàng cơm nước, chuyện văn ân-cần, hàng-huýn mọi nơi. Luôn dịp nàng mới hỏi thăm tin-tức của Trần-đại-Chí, thời may Biện-Thọ vẫn ở gần nhà chàng, nên biết rõ ngọn-ngành, mới nói rằng: « Đạo nhà chàng ngày nay suy-sụp, thọ trái đã tứ-giãng, e cho chàng phải chốn lao-tù, danh-giá tọ cánh chuồng gặp gió ! » Nghe lời khách đầu đuôi cạn tỏ, giọt lụy ướm nhỏ sa, ruột như dần đứt đoạn vi đầu, biết ai rõ thấu lòng cho chẳng ? Thăm thương đứng thiếu-niên quân-tử, thân-danh đã chịu chữ dỏ-dang, dặm quang-sang xa cách muôn ngàn, biết sao dặng cùng chàng lo-liệu ?

Nàng Lưu-tiết-Trình vẫn có một đứa tớ gái tên gọi Phi-Đào, tánh tình trung hậu, ở với chủ hết lòng, nên hề mọi việc chi khó-khẩn thì thầy tớ thấy đều chung lo, tuy ngoài là diệu thầy trò, chớ trong thật đãi nhau như em chị.

Vậy nên chừng khách về rồi, nàng Lưu-tiết-Trình mới cùng Phi-Đào thươngng hị, liệu mưu chi giúp đỡ lấy người, cơn khốn-cùn ta phải giải nguy, trước vì nghĩa sau vì « vàng đá »!...

Hai thầy trò bàn-bàn luận-luận, tính tới rồi tính lui, rốt cuộc nàng Lưu-tiết-Trình mới đành liệu, lấy tiền trao cho Phi-Đào, dặng thi kế nhem giúp người làm-nạn!....

Nói qua Trần-đại-Chí đang cơn ảo-nảo, tình chẳng ra mưu, tưởng là phải chốn lao-tù, nội trong tuần lễ tới... Dè dàu, thỉnh-linh chàng tiếp dặng một bức thư gởi *recom-măn-đê* (recommandée) cho chàng, xé ra thì thấy trong thư có một cái *măng-đa* (mandat) một trăm đồng bạc và những giấy tờ của mấy người chủ nợ đã giao cho trưởng-tòa, lại có một miếng giấy có ít hàng chữ văn-tắc như vầy :

« Cùng chàng Trần-đại-Chí,

« Sách còn đề : “Ái-nhơn như ái-kỷ”, thương thân người  
« khác thể thân ta, hay tin chàng phải lúc tai-ba, ra nghĩa

« vớt khỏi nơi khô-hải. Khuyên chàng khá an lòng chờ ngại,  
« nhậm của hèn làm kế sanh-nhai, kia nước non hoa cỏ còn  
« dài...“ đời ta ”... cũng có ngày hiệp mặt ! »

Lâm vào cái cảnh ngộ này, mấy trăm đồng bạc nợ kia, tức là cái sanh-mạng của chàng, cái danh giá của chàng, thế thường dặng sự may mắn dượng ấy thì mừng này có mừng nào cho hơn ? Nhưng mà, Trần-dại-Chi đọc suốt thơ rồi, chàng mừng thời ít, mà kinh-ngạc thời nhiều, chàng tự-nghĩ: « Lạ thật ! Đương lúc này mấy ai lại chịu xuất tiền nhà ra mà trả mấy trăm đồng bạc nợ cho ta, rồi lại còn giúp thêm vốn cho ta làm ăn nữa ? Lại trong *mãng-da* cũng không thấy đề tên và chỗ ở của người gởi ; vậy thì số tiền này của ai ? Ở đâu mà gởi đến đây ? -- Thiệt là lạ quá, ta nghĩ không ra ! Vậy thì ta có nên thọ lãnh cái ân này chăng?... Không, không nên đâu, ta không nên thọ lãnh một cái ân trọng mà vô cơ như vậy ! Ta hãy tìm người mà trả lại...! Ừ, mà cũng không dặng ! trong thơ và *mãng-da* không thấy đề tên và chỗ ở thì ta biết ai đâu mà tìm ? -- Ừ, mà phải, người ta là người quân-tử : *thi ân vô cầu báo*, còn ta, miếng là : *thọ ân mạc vong thi thời* ; người đã có lòng tốt mà thi ân cho ta, ta chớ nên từ chối ! Hề còn non còn nước thì có lẽ còn người, ta còn sống đây ngày nào thì ta cũng quyết nguyện hết lòng tìm kiếm cho ra dặng người hảo-làm này mà đền ân tái-tạo ! Không lẽ trọn một đời ta mà tìm không ra dặng mối-manh chi hết cả sao? ?... »

Trần-dại-Chi suy tột xét của rồi mới chịu đi lại nhà đây-thiếp mà lãnh tiền. Chàng cũng có hỏi thăm mấy thầy diên-sanh làm tại đó, nhưng cũng không biết là *mãng-da* của ai gởi, vì người gởi có ý giấu tên, nên chỉ biên tên và chỗ ở của người lãnh mà thôi, khôn thể dò biết dặng.

Lẽ thường xưa nay, ai ai cũng yêu người có tiền của, nề người có thế-lực, dể một mai còn có cái hi-vọng về tiền của, về thế-lực ấy ; chớ như Trần-dại-Chi ngày nay : nói đến nhà cao cửa rộng thì là một cái lều tranh, nói đến tiền ngàn bạc vạn thì là hai bàn tay trắng ! Vậy thì còn ai mà muốn dan-diu với chàng (?), càng dan-diu càng bận mình,

thế-thái như-tình xưa nay vẫn là như thế ! Hay dầu, cũng vì trong một mối tình-duyên, xưa nay chàng vẫn chưa hề để ý tới, mà ngày nay vì có một việc nghĩa này, lại khiến cho một đời của chàng phải chú-ý vào đó !...

Trần-dại-Chí từ đây dặng rảnh nợ-nần, tiện bề sanh-lý, chàng mới mượn một căn phố nhỏ-nhỏ, ở buôn bán đồ tạp-hóa, nung-náo chờ thời. Nào dè dầu, vận thời chàng còn chưa đạt, số phần chàng còn phải lắm nỗi truân-chuyên, nên khi chàng lập tiệm vừa dặng dầu hai tháng, kể bị thất hỏa cháy nhà, vốn lời ráo sạch, chạy ra khỏi chết là may ! Chàng thấy thời vận của chàng như vậy thì buồn lòng thối chí, rất chán-ngán cho cái đường danh nẻo lợi, hết muốn xung đột với đời. Nhưng ngặt còn một mẹ già không lẽ bỏ cho ai, nên chàng phải buộc lòng về che lều ở trên miệt cầu Máy, kiếm trẻ dạy học dặng kiếm tiền nuôi mẹ và độ nhật cho qua ngày!...

## VII

Đây nói qua ông Lưu-thành-Cang, vì thương nhớ Lưu-thiện-Phước nên mới đi du-ngoạn, để mượn cảnh giải khuây. Nay ông ở tỉnh này, mai ông sang tỉnh nọ, thường hay kiếm nơi danh - sơn thắng-cảnh mà xem, song hề gặp cảnh vui bao nhiêu thì ông lại càng buồn thảm bấy nhiêu, chẳng có một cảnh nào làm cho ông vui lòng dặng!

*Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,  
Người buồn cảnh có vui đâu chút nào !...*

Một ngày kia, ông đương ở tại Châu-dốc, vùng sực nhớ tới Trần-dại-Chí, ông mới tính đi xuống Longxuyên mà kiếm chàng rồi về Saigon luôn thể, vì ông đi chơi cũng đã lâu rồi sợ e cho nàng Lưu-tiết-Trinh ở nhà một mình, coi sóc công việc không kham.

Ông tính như vậy nên sáng ra bữa sau, có chiếc tàu "Goëland" đi Cầntho, ông bèn quá giang đi xuống Longxuyên, ở tại khách-sạn "Nhơn-Thuần", thường ngày ông hằng đi rảo theo phố, chỗ này chỗ nọ, hỏi thăm nhà Trần-dại-Chí, nhưng vì nhà chàng ở về miệt vườn, nên ông đi kiếm đã mấy ngày mà không ra tin-tức chi hết.



Một buổi chiều nọ, trận giông mưa vừa qua, vào lối 3 giờ chiều, ông Luru-thành-Cang ngồi trong phòng buồn-bực, mới đề bước đi chơi. Ông ra đường kêu xe, biểu kéo thẳng lên miệt cầu Máy, vì ông nghe người ta nói miệt trên này có nhiều nơi thắng-cảnh. Tới cầu ông xuống xe, trả tiền cho xa-phu xong-xã rồi, mới thủng-thỉnh đi bộ mà xem phong-cảnh. Đi dặng 15 phút đồng hồ, thì tới một cánh đồng xanh-biểu kia, nhà cửa đã rải-rát lẫn-lẫn, xa-xa mới thấy có một cái, mà toàn là nhà lợp bằng tranh. Thỉnh-thoản lại có một hai ngọn thu-phong thổi tới, mát-mẻ vô cùn. Ông Luru-thành-Cang mặng mê say theo phong-cảnh nên cứ việc băng chừng; đi dặng một dỗi nữa, tới một khóm nhà tranh cất dựa bên dặng, lối chừng năm sáu cái, vùng nghe có tiếng con nit học; ông Luru-thành-Cang sực nhớ đến con mình khi còn sống cũng là chăm-nom theo cữ-Không sân-Trinh, nên ông động lòng rung-rưng nước mắt. Ông mới đứng chơn đứng lại bên dặng, chăm-chỉ ngó vô trong dấy; độ chừng năm phút sau, bỗng thấy có một gã thiếu-niên trong nhà bước ra, đứng nhăm-nhĩa ông một hồi, rồi mới bước lại chấp tay xá ông và hỏi rằng: « Dạ thưa bác, cháu xin lỗi bác, không dám nào cho cháu hỏi dòi đều; Cháu xem bác đây sao giống ông thân của một người bạn thiết của cháu ở Saigon quá; chẳng hay bác ở đâu tới đây, và có chuyện chi mà lại đứng tại chơn này, coi ra dường như có đều chi thê-thãm lắm vậy? » Ông Luru-thành-Cang đương đứng ngo-ngần ngần-ngơ, thoạt nghe có tiếng nói vắng-vắng bên tai, ông mới giật mình ngó lại, đoạn nhìn sững chàng thiếu-niên đó một hồi, rồi mới hỏi rằng: « Còn cháu đây có phải là Trần-dại-Chí chăng? » Chàng thiếu-niên ấy đáp: « Dạ thưa phải! Trần-dại-Chí thiết là cháu đây. » Chàng nói vừa dứt lời, ông Luru-thành-Cang vùng ôm chàng và khóc và nói rằng: « Cháu ôi! Lão thiết là thân-phụ của thằng Phước đây! Lão xuống dưới này đã trót mấy ngày rày mà kiếm không dặng cháu, lão đã mỏi lòng, nay sao lại tình cờ mà gặp như vậy, thiết may mắn biết là dường nào! »

— Té ra bác đây mà cháu không ngờ, thật cháu cam chịu lỗi! Vậy cháu xin mời bác vào trong tệ-ốc trà nước giải lao, và nghỉ chơn luôn thể!

.....  
Ông Lưu-thành-Cang bèn đi theo Trần-dại-Chí vào nhà. Vô trong, ông dòm thấy không có chi khác hơn là một cái bàn-độc và vài cái ghế-dầu để giữa nhà; một cái chõng thì để bên phía hữu. Còn bên tả lại lót một bộ ván dầu củ-mềm, có hơn trót mười đũa còn nit đang ngồi học, vừa thấy ông Lưu-thành-Cang bước vô thì đứng dậy chào hỏi rất có lễ-nghi.

Trần-dại-Chí đi rót nước bung lại, để trước mặt ông và thưa rằng :

— Dạ thưa bác, phận cháu nghèo hèn chẳng có chi, xin bác niệm tình dùng chút nước trà đây lấy thảo!

Ông Lưu-thành-Cang nghe Trần-dại-Chí nói rất động lòng, bèn đáp rằng :

— Có chi mà gọi rằng đạm bạc, cháu có lòng phải già đã dánh mấy rồi, còn sự giàu nghèo ấy là tại số trời, chớ phải cháu muốn như vậy hay sao mà cháu ngại? Thôi cháu hãy để đó cho bác!

Ông nói rồi tay thì vói bung chén nước, còn mắt thì liếc cùng nhà, ông hớp một hớp nước, rồi để chén xuống, hỏi Trần-dại-Chí rằng :

— Song-thân của cháu đâu vắng, sao không thấy ra ngoài? À! Còn bác nghe nói gia-thế của cháu hồi đó cũng là khá, mà sao nay lại coi bộ sa-sút dữ vậy cháu?

Trần-dại-Chí nghe ông Lưu-thành-Cang hỏi tới gia-sự thì tủi phận, nên rung-rung nước mắt mà đáp rằng :

—Bác ôi! Việc nhà của cháu, kể sao cho xiết : những điều tai-bay họa-gởi dập-dồn, tiên-nghiêm của cháu đã khuất lợc trót năm nay, còn từ-huyền cháu thì đời mắt đã hư, bây giờ người hãy còn dương an giấc nơi phía trong! Bác ôi! Cháu nghĩ như cháu đây, không biết tuổi xanh mắc phải

tội tình gì, mà trời đất đọa-dày đến thế? Xưa kia, cháu những mảng nơi rừng Âu lo bề quế, là tưởng dẫu danh phận được toại lòng, chớ như nay, chữ công-danh đã lở-dỡ sách đèn, còn câu phú-quới cũng dường như giấc mộng! Bởi vậy cho nên bây giờ đây, cháu đã không biết sống là vui, lại nhiều khi cháu còn muốn mượn sợi-dây oan-nghiệt, mà giả trắng nợ trần, cho rồi một kiếp xuân-quang vì mây án. Ngặt cháu còn lo nỗi cho mẹ già tật bệnh, e khi ương-yếu không ai hôm sớm, nên cháu phải dẫn lòng mà nhẫn-nại cho qua ngày....

Trần-dại-Chí nói tới đây, bỗng nghe tiếng mẹ kêu, chàng mới xin phép ông mà bước trái vào trong, giây phút chàng bước ra nói rằng :

— Mẹ của cháu nghe tiếng bác nói chuyện, nên kêu cháu vào hỏi thăm, và người dạy cháu ra thưa lại với bác rằng : « Người kính lời chào bác, vì tật - nguyên ra hầu chuyện cùng bác không tiện, nên xin bác miêng chấp ! »

— Chị hãy cứ việc nằm nghỉ, để bác ngồi nói chuyện với cháu đây cũng dặng vậy, không sao đâu mà ngại !

Trần-dại-Chí mới bước lại ngồi nơi ghế và tiếp rằng :

—Này giờ cháu măng nói chuyện bao-dồng, mà quên hỏi thăm bác, vậy chẳng hay bác xuống đây chơi, hay là có chuyện chi ; còn trên nhà bửu-quyển đều dặng bình-an, và lịnh-lang (1) năm nay, chắc là đã lấy cấp-bằng tốt-nghiệp rồi thì phải ? Cha chã ! Niềm bằng-hữu bấy lâu xa cách, nhưng cháu vì gia-sự đa-đoan nên gửi thơ thăm viếng không dặng thiệt là lỗi quá !

Ông Lưu-thành-Cang nghe Trần-dại-Chí hỏi tới Lưu-thiện-Phước thì thở ra, ứa lụy, đáp rằng :

— Ối ! Thăng Phước nó có còn ở đâu mà cháu hỏi ! Nó đã mất hơn ba tháng nay rồi !

— Ừa, chàng đau bệnh chi, mà lại chết vội như vậy bác ?

— Quan thầy thuốc coi mạch, nói nó còn nhỏ tuổi chưa có đủ sức-lực, vì rần học quá sức, nên mới mang bệnh mà

(1) Con quan.—Lời kêu tụng con của người khác.

bổ mình như vậy đó! Châu ôi! Châu nghĩ thử đó mà coi: bác chỉ có một mình nó là trai, cũng tưởng đâu là nuôi nó ăn học đặng nên người, hầu ngày sau còn có chút hương lửa cho họ Lưu, dè đâu trời lại dành đoãn lộc bác như vậy, thì bác đây lòng dạ nào mà lại không tê-tái? Bởi vậy nên bây giờ bác dường như kẻ thất tình, hết muốn biết việc thế-gian làm chi nữa!

Ông nói dứt lời thì động lòng rơi lụy đầm-dề. Còn Trần-dại-Chí nghe nói Lưu-thiện-Phước dả thác thì nhờ lại, lúc nào cùng nhau chung nơi cửa Khổng, một bước không rời, ngày nay kẻ mất người còn, nên cũng động lòng tuồng giọt thu-ba. Chàng thầm tiếc cho một đấng thiếu-niên thiên-tư tài-mạo, chưa chút chi tên tuổi với đời, mà đã sớm qua đò Tạo-Hóa.

Chàng mới kiếm lời an-ủi ông Lưu-thành-Cang, đoạn hỏi rằng:

— Dạ, còn bác ở đây chơi rồi đi chỗ khác nữa, hay là trở về trên nhà?

— Bác đi dả hơn 2 tháng này, khắp Lục-châu không còn sót nơi nào. Nay bác tính ở đây chơi ít bữa rồi trở về trên nhà, vì nhà bác bây giờ đơn-chiếc không có ai, sợ e con gái của bác nó coi không xiết! À, còn cháu bây giờ coi bộ gia-thế cũng là khốn-đốn, nhắm ở đây cũng chẳng ích-chi, ý bác muốn cho chị cùng cháu đi về Saigon ở chung với bác cho vui, rồi bác sẽ kiếm thể giúp cho cháu ăn học, đặng ngày sau lập nên thân-danh với người ta, vậy mà chẳng biết cháu có bằng lòng chẳng?

Trần-dại-Chí ngồi suy nghĩ giây lâu, rồi đáp rằng:

— Dạ thưa, bác đã có lòng tưởng đến phận hèn này mà phân như vậy, thật cháu rất đội ơn, song lẽ cháu hãy còn có mẹ già nên không dám tự chuyên hứa lời với bác. Vậy xin bác để cháu thưa lại coi người tinh lẽ nào, rồi cháu sẽ trả lời cho bác hay.

— Ủ, lời của cháu nói bác nghe phải da! Thôi để cháu thưa lại với chị ở nhà, coi nói sao, rồi cháu sẽ cho bác hay cũng chẳng muộn chi!

— Dạ! Còn bác xuống đây ở nhà quen, hay là ở khách-sạn?

— Bác không muốn làm rộn cho ai hết, nên bác muốn phòng ở tại nhà ngủ "*Nhơn-Thuần*". Vậy bữa nào cháu có rảnh qua chơi, lên tại phòng số 4 thì có bác!

Ông Lưu-thành-Cang thấy trời đã gần tối, mới từ giả Trần-dại-Chí ra về. Chàng theo đưa ông ra tới cửa và hứa rằng: lối 10 giờ mai chàng sẽ qua thăm ông, cùng trả lời cho ông rõ!...

### VIII

Chiều lại cơm nước xong-xuôi, Trần-dại-Chí mới đem những lời của ông Lưu-thành-Cang đã nói mà thưa lại với mẹ chàng, bà Ngô-thị nghe rõ đầu đuôi mới nói rằng:

— Người ta đã có lòng thương mẹ con mình mà phân như vậy, mẹ tưởng con cũng nên ưng chịu đi, trước là mẹ con mình yên chỗ dung thân, sau dặng cho con có thể chăm nom đèn sách mà chờ hội khả-vi. Chớ không lẽ trọn đời con, cũng cứ lo dạy mấy đứa con nít đầy hoài hay sao? Vậy mà ý con tinh lẽ nào??

— Dạ thưa mẹ, bụng con sao ngại quá, không biết ngoài miệng người ta nói vậy, mà trong lòng người ta ra sao? Đời này mà! Nhà giàu mấy ai biết thương kẻ nghèo bao giờ! Sợ e lúc hữu dụng họ nói vậy, rồi đến nửa chừng, họ phụ bạc mẹ con mình, thì chừng đó mới biết liệu làm sao? Câu dặng cá quên nôm miệng người đời hăng vi, mẹ nghĩ lại thử coi có sai ở đâu! Theo ý con tưởng, tốt hơn là mình nghèo thì cứ thủ phận "**thanh-bần**"; con muốn ở vậy mà dạy mấy đứa trẻ em, lấy tiền đáp-đời, cũng là qua ngày tháng, mà lại khỏi sợ ai khinh dể!

— Con sao cứ nói bấy nhiều đó hoài, nhà giàu cũng có kẻ vậy người khác, kẻ phải người quấy; chớ phải ai ai cũng là quấy hết hay sao? Thôi, con chớ nên nghịch ý mẹ, ở đời cứ lấy phước trời mà đong, chừng nào tới đâu hay tới đó!

Trần-dại-Chí nghe mẹ nói như vậy, tuy trong bụng không vui, nhưng không dám cãi nữa, bèn làm thỉnh mà lui ra.

Qua ngày sau, chàng mới đi xuống khách-sạn "*Nhơn-Thuần*" kiếm ông Lưu-thành-Cang mà cho hay. Ông nghe

nói hai mẹ con Trần-đại-Chi bằng lòng về ở với ông thì mừng rỡ, nên nói rằng : « Thôi cháu hãy về lo sắp đặt công việc nhà cửa, đầu đó cho an-bài đi, rồi chiều bữa thứ năm tới đây, có tàu “ *Lợi-vinh* ” trên Nam-vang xuống, thì ta sẽ hiệp nhau qua giang qua Mytho, rồi đi luôn xe lửa mà về Saigon ! » Trần-đại-Chi vâng lời, từ giã ông ra về, lo thâu xếp đồ-đạc chờ ngày dời gót.

Đến bữa thứ năm, Trần-đại-Chi tom-góp chút ít đồ-đạc lặt-vặt và quần áo bỏ vô rương, còn nhà cửa thì chàng giao lại cho người lân-cận mượn coi chừng giùm, rồi chàng mới cùng mẹ kêu xe chở đồ thẳng qua nhà ngủ.

Nhằm mùa nước đổ, tàu “ *Lợi-vinh* ” năm giờ rưỡi chiều đã xuống tới Longxuyên. Ông Luru-thành-Cang cùng mẹ con Trần-đại-Chi đồng xuống tàu, trong giây phút tàu xúp-lê, kéo neo trực chỉ.

Tàu chạy thật êm-dềm, nhằm chánh bữa rằm, gương nga tỏ rạng ; ông Luru-thành-Cang cùng Trần-đại-Chi mới nhắc ghế ra ngoài phòng, ngồi xem phong-cảnh và nói chuyện. Chiếc “ *Lợi-vinh* ” chạy quá mau, chín giờ tối đã trông thấy chợ Sadec trước mặt. Phong-cảnh Sadec thật vui, hai bên phố xá đèn điện rọi sáng trưng, dài theo mé sông khách-trú bày ra bán nào là mì, nào là cháo vịt, nào là đồ ngọt ê-hề, những khách làng chơi, kẻ tới người lui, ăn uống rất đông, xem ra thiệt là một nơi thị-tứ !

Tàu cập cầu, hành-khách lên xuống chẳng bao nhiêu, nhưng bị chờ cất rượu lên bờ (rượu nếp ở trên Nam-vang chở lại) nên tàu đậu cũng có hơi lâu một chút.

Cất rượu hết rồi, tàu mở dây tách dạm.

Đúng 11 giờ khuya, chiếc “ *Lợi-vinh* ” tới Vinhlong, ghé cầu cho bộ-hành lên xuống rồi thời mở dây xô ra, chạy luôn xuống Mytho. Từ Vinhlong xuống Mytho đường tàu chạy thật xa, chiếc “ *Lợi-vinh* ” chạy tới ba giờ rưỡi khuya mới đến.

Cảnh xem t uồn-bả, phố-phường đầu đó đều đóng cửa, ngoài đường chỉ còn mấy ngọn đèn leo-lét, khi tỏ khi mờ, dường như giờ khuya đêm vắng biếng soi, rủ chí chãng

chào người xa xứ. Xe kéo chực rước người đếm chừng vài mươi cái ; dựa bên lề đường chỉ còn thấy một gánh nem-nướng với một gánh mì, chú khách kia đứng, chị nọ ngồi, đương lim-dim bốn mắt.

Tàu vừa cập cầu thì có bọn bồi phòng ngũ cầm lồng đèn hiệu “ *Việt-Lai* ” và “ *Nhon-Hoà* ” nhảy xuống tàu rước mỗi, la ó om-sòm.

Chiếc “ *Lợi-vinh* ” chạy tới Mytho thì đậu nghỉ tại đó, nên ông Luru-thành-Cang với hai mẹ con Trần-đại-Chí không lên, ở ngũ luôn dưới tàu chờ sáng lên xe lửa. Đến 5 giờ sáng, ba người mới thức dậy, kêu xe chở đồ lại ga, mua giấy lên ngồi, một chút kể xe chạy...

\* \* \*

### HỌA VÔ ĐƠN CHÍ

*Lánh hàm-oan, Đại-Chí nguyện tưng-chinh*

*Lòng-cổ hận, Háo-Sắc toan kế-độc*

### IX

Xe chạy trót ba giờ đồng hồ mới tới Saigon, ông Luru-thành-Cang kêu xe kiến lại, Trần-đại-Chí điều-dẫn mẹ cùng đem đồ ra xe, rồi biểu đánh thẳng qua Thị-Nghè. Về tới nhà, xe đậu trước cửa, ông Luru-thành-Cang mới kêu trể trong nhà biểu ra lấy đồ, rồi cùng mẹ con Trần-đại-Chí đồng đi thẳng vào nhà.

Nàng Luru-tiết-Trinh đang ngồi thêu trong buồng, xảy thấy Phi-Đào bước vào hăm-hở, miệng cười chúm-chiếm mà rằng : « Nè cô ! Ông đã về tới nhà rồi, cô không hay hay sao mà còn ngồi đây ? Chia chả ! Ông đi chuyến này về, lại có đem thầy Hai về nữa chớ ! » Nàng Luru-tiết-Trinh nghe nói cha về lật-dật buồng kim, đứng dậy vừa muốn đi ra, kể nghe Phi-Đào nói đến câu : « *có đem thầy Hai về nữa* » thì lấy làm lạ, mới đứng lại hỏi : « Thầy Hai nào ở đâu ? » Phi-Đào cười mà rằng : « Trời ôi ! Nhè người yêu của cô mà cô quên chớ ! Thầy Hai Trần-đại-Chí ở Longxuyên đó ! Cô quên rồi hay sao ? » Nàng Luru-tiết-Trinh nghe Phi-Đào nói như vậy thì có

hơi thẹn, lộ hai gò má ửng hồng, vừa muốn mở lời, kể nghe có tiếng hỏi ngoài nhà khách rằng : « ũa ! Còn con Hai ở nhà đi đâu vắng mà chẳng thấy há ! » Nàng Lưu-tiết-Trình nghe tiếng cha hỏi, cực chẳng đã (mắc cỡ) nàng phải bước ra mừng cha cùng chào hỏi bà Ngô-thị với Trần-dại-Chí, rồi nàng bước thẳng lại nhà sau lo dọn cơm nước.

Nàng Lưu-tiết-Trình thấy mặt Trần-dại-Chí thì nhớ đến việc nàng đã làm, vì vậy nên trọn ngày đó, nàng ngoài mặt tuy vui-vẻ như thường, chớ kỳ trung thiệt nàng lấy làm xốn-xang bức-rứt trong lòng, ngồi đứng không yên. Nàng muốn thú thật cùng cha nàng việc nàng đã thi ân cho Trần-dại-Chí, nhưng nàng lại còn sợ e lệnh cha nghiêm-khắc, hay ra việc ấy thì quả phạt rầy la, nói rằng gái lãng-vân trác-nết,...; còn muốn giấu thì giấu cũng chẳng tiện..., vậy nên lương-tâm cắn-rứt, tấn thối lưỡng nan, lấy làm khó liệu !

Tối lại, ông Lưu-thành-Cang đợi cho mẹ con Trần-dại-Chí cùng sắp tó trong nhà đều an giấc hết, ông mới kêu nàng Lưu-tiết-Trình ra, hỏi thăm việc nhà cửa trong lúc ông đi khỏi. Ông dòm thấy gương mặt của nàng sao không dặng vui-vẻ như mọi khi, mới hỏi rằng : « Bộ con ẽ-mình hay sao mà cha coi nét mặt của con buồn-bực lắm vậy ? » Nàng Lưu-tiết-Trình nghe mấy lời ông hỏi thì chết điển trong bụng, không biết tính làm sao, túng phải thừa thật rằng : « Trong mình con mạnh như thường, không có đau chi hết ! Nhưng vì trong lúc cha đi khỏi, con ở nhà có tự-chuyên làm một việc... »

— Việc gì đâu, con nói cho cha nghe coi ?

— Dạ thưa. . . . .

Nàng Lưu-tiết-Trình muốn nói mà lại ngập-ngừng, ông Lưu-thành-Cang thấy vậy thì nửa nghi nửa sợ, không hiểu việc lành dữ thế nào, nên vội-vàng hỏi tiếp rằng :

— Việc gì ở đâu...sao con không nói cho cha nghe...? Nói đi con ! Không sao đâu con hòng sợ...

Cực chẳng đã nàng Lưu-tiết-Trình phải đánh liều, thưa lại tự-sự trước sau cho ông Lưu-thành-Cang nghe và tiếp rằng : « Chẳng phải là con có lòng trên bực trong đâu,



nhưng vì con thấy chàng lâm nạn nên thương tình, lại là khi bất cập nên chẳng kịp đợi lệnh cha, nay con đã thú thật đuối đầu, xin cha mở lượng cao-minh, châm-chế cho con mới lồi lằm nhứt thứ...!» Ông Lưu-thành-Cang nghe nàng phân rõ thì đời buồn làm vui, cười tic-toác mà rằng: «Trưởng là việc chi nên con e-lệ không dám nói, chớ như việc con đã làm đó, thật rất hạp với ý cha; đàn-bà con gái mà lòng dạ dặng quảng-dại như con thì có kém chi những đưng trượng-phu, quân-lữ! Còn như con nói: phận con là gái mà dám tự-chuyên làm như vậy là có tội, nhắm cũng không sao! Vì lúc đó cha không có ở nhà, còn việc của Trần-dại-Chi thì như lửa cháy mây, gặp cơn biến phải quyền, vậy là hay, vậy là giỏi, chớ sao con lại gọi rằng quấy?... Mà phải chi con thi-ân với ai thì còn nói, chớ như con thi-ân với Trần-dại-Chi thì có mất-mát chi đâu... Ấy cũng là cái duyên-nợ tiền-khiên của con, mới khiến có việc trở-trêu như vậy đó, đa con!» Ông Lưu-thành-Cang vừa nói vừa ngó nàng mà cười hi-hi, còn nàng thì được lời như cỏi tắt lòng, nhưng còn ra dáng sứt-sè, kể nghe ông tiếp rằng: «Con đừng có nghi-ngại đều chi hết, cha đã định gả con cho thằng Hai (1), nhưng phải đợi cho nó mãng tang của ông thân nó, rồi sẽ lo cuộc thành-hôn, vậy từ rày sắp đến, cha cho phép con vào ra thông-thả, chuyện vắng cùng nó; đừng có nghi-ngại đều chi hết!» Nàng Lưu-tiết-Trình cúi đầu làm thình, nhưng thật có dạ mừng thầm, vì đã dặng toại-kỳ sở nguyện.

Ông Lưu-thành-Cang ngồi nói chuyện với nàng Lưu-tiết-Trình tự nầy giờ, cũng tưởng đâu là một đèn đôi mắt, chẳng còn ai khác hơn là một cha nói chuyện với con, hay đâu: *tai vách mạch rừng*, lại còn có một người khác nữa lóng nghe tự-sự! Thật là:

*Cách tương tư hữu nhĩ,  
Song ngoại khởi vô nhơn (2)?*

Mà người thừa-ura nghe lén đó là ai? Nếu chẳng phải Trần-dại-Chi thì còn biết ai vô đây nữa mà nói!

Nguyên chỗ phòng Trần-dại-Chi ngủ, cách chỗ ông Lưu-thành-Cang cùng nàng Lưu-tiết-Trình ngồi nói chuyện

(1) Chỉ nghĩa nói Trần-dại-Chi.

(2) Còn có tại dựa vách, há không kể ngoài sông?

đó không xa, lại thêm đêm khuya lặn-lẻ như tờ, nên lúc Trần-đại-Chí đang mê giấc huỳnh-lương, vưng nghe vắn-vắn bên tai có tiếng người nói chuyện, chàng giật mình thức giấc, lóng nghe tỏ rõ đầu đuôi, chẳng còn sót một tiếng!

Chứng Trần-đại-Chí mới biết: người mà trước kia đã thi ân nặng cùng chàng, ra tay tế-độ chàng khỏi nơi bùng-lắm, người mà bấy lâu chàng hằng niệm ân tạc dạ ghi xương, thì chẳng có ai khác hơn là nàng Luru-tiết-Trinh vậy! Chàng càng biết rõ chừng nào, thì lại càng kính-phục, càng yêu-mến, càng khen-ngợi chừng nấy. — Một trang thực-nữ mà có chí-khí trượng-phu, lại *kiến nghĩa tất vi*, trọng nghĩa sơ tài, thì đời này có mấy mặt quần-xoa mà được vậy??

Trần-đại-Chí lại nghe ông Luru-thành-Cang nói đến việc hôn-nhơn thì dường như ai mà đem cho chàng một vật chi quý báu hơn hết trong thế-gian này! Mà thiệt vậy! Từ ngày này sắp về sau, — nghĩa là trọn một đời của chàng — chắc là chàng không còn biết ai hơn là nàng Luru-tiết-Trinh nữa, nhưng chính còn e nỗi dài gương khôn soi đến dấu hèo, để cho cực lòng khách ngấm câu trường-hạn đó thôi!

Hay thay! Cũng thì trong một đêm đó, một giờ đó, trong một nhà đó, mà lại có hai khách hoài-tinh, ý-kiến cũng như nhau, tư-tưởng, vui mừng cũng hiệp nhau, vậy thì ta há chẳng đáng khen cho trẻ Tào giỏi bấy tài đặt để đó sao??

.....

X

Đây nói về tại chợ Thanh-mỹ-An, — gần nhà ông Luru-thành-Cang, — có một cậu công-tử *bach-tỷ* tên là Lâm-háo-Sắc, con của đốc-phủ-sứ Lâm-bất-Lương, — ông này vẫn là một là một tham-quan, cắt cổ lột da thiên-hạ lấy tiền của mà làm giàu, ruộng đất cò bay thẳng cánh; — con ông là cậu Lâm-háo-Sắc, diện-mạo xấu xa, tánh-tình hung ác. Văn-học của cậu thì nhấp-nhem, chưa đầy lá mít, chớ bỏ cho cậu làm rề thần *Bach-my*, thì cậu lại đứng trên giải nhứt! Cậu thường hay ỷ quyền cha mà hà-biếp nhơn-dân, tụ-tập những tay hung-thủ, để làm đều tàng-bạo, coi thiên-hạ vô nhơn; dân lành thấy đều thần-oán, nhưng vì vẫn cồ kêu chẳng thấu chín tầng, nên phải chịu *ngọa tân thường*

*dâm* (1) Cũng vì cậu có tánh hảo ngọt, nên hề thấy gái ai có sắc, thì làm sao cậu cũng toan mưu này kế nọ, miếng thỏa tình sắc-dục thời thôi, kể gì đến sự nhớ-danh phạm-nghĩa, bại-tục tội phong ! Than ôi ! Biết bao nhiêu khách má-hồng vì cậu mà phải giá sạch ra nhờ, hư thân mất nết ! Còn nói chi đến phe phụ-nữ không thông thế-thái non-tinh, vì dọng quyền tiếng kèn của cậu mà phải lổi bước phong-tinh, hoa tàng nhụy rữa, kể ra số thì cũng chẳng ít chi ! Cũng có hiểm nơi biết gìn phẩm-giá, quyết giữ mình như ngọc non Còn, song le nếu cương lý cùng cậu, ắt chẳng sớm thời muộn cũng phải mang tai, đến cả nhà mà chớ. Thật là : những điều tàng bạo của cậu Lâm-háo-Sắc đây còn hơn con của *Tô-Định* thuở xưa thập bội !

Bấy lâu nay, Lâm-háo-Sắc hằng nghe tiếng nàng Lưu-tiết-Trình, -- con gái của ông Lưu-thành-Cang, -- là một đấng hương trời sắc nước, cá lặn nhận sa, nhưng vì nàng Lưu-tiết-Trình không hay đi đâu, nên cậu chưa thấy mặt. Song hề giống "*trừu tổ*" nếu nghe ai nói tới gái nào có sắc thì đã chip đề trong dạ rồi, đứng trông cho gặp dịp mà có trên hoa gheo nguyệt !

Có buổi chiều kia, Lâm-háo-Sắc đi ngang qua nhà ông Lưu-thành-Cang, hồ-cơ thấy nàng Lưu-tiết-Trình đang đứng trước sân hứng gió. Lâm-háo-Sắc lòng mừng quýnh-quỉều, mới sẽ lên đứng nép lại dựa hàng, vạch rào xem thôi mắng mắt.

Trước kia đã nói, nhan sắc nàng Lưu-tiết-Trình tuy chẳng dám vì kẻ nghiên thành đồ nước, chớ dung nghi nàng cũng đủ mà làm cho chết đứng khách tài-hoa ; huống chi cậu Lâm-háo-Sắc đây vốn là bọn *bè-he* (ăn sua-đũa), mà trông thấy lại chẳng như mê như dại..... Cậu đứng nhìn trần-trối, không dám nháy mắt, chẳng dám cự mình; càng xem càng dấm càng say, càng say dấm càng bay hồn mất vía !

Nàng Lưu-tiết-Trình đứng một hồi, gió thổi có hơi lạnh, bèn trở gót vào nhà ; chừng cậu Lâm-háo-Sắc mới lần-lần tỉnh hồn, đề bước ra về. Từ đó về sau, cậu Lâm-

(1) Nằm gai nếm mật.—

háo-Sắc ngày đêm hằng mơ tưởng hình dạng nàng Lưu-tiết-Trình, trong dạ băng-khuôn, khôn yên ngồi đứng. Cậu mới nói với cha là Lâm-bất-Lương, xin cậy băng-nhơn đến nói nàng Lưu-tiết-Trình, dựng cưới về cho cậu!

Ông Lưu-thành-Cang vẫn biết rõ tánh nết và học thức của Lâm-háo-Sắc, thật không đáng mặt giai-tế của ông, huống chi ông đã hứa cùng Trần-dại-Chí rằng: đợi đến chừng chàng mảng tang cha, ông sẽ cho hai họ (Trần-Lưu) vầy đôi loan-phụng; ngày nay ông đâu nỡ nuốt lời, nên khi mai-nhơn đến nói nàng Lưu-tiết-Trình cho Lâm-háo-Sắc, thời ông kiếm lời thối-thất mà rằng: « Tôi vẫn biết cậu Lâm-háo-Sắc thật đáng trang ngài-tế (?), nhưng tiếc vì đông-sàng tôi đã hứa có người, vậy xin cảm phiền đó trở về thừa lại! » Băng-nhơn nghe nói hỡi ôi, không biết liệu làm sao, nên phải giã từ lui gót.

.....

## XI

Trần-dại-Chí từ về với ông Lưu-thành-Cang, hằng ngày chàng lo tròn phận sự. Tánh chàng siêng-năng cần-mẫn, lại có khiếu thông minh, mọi việc gì sắp đặt cũng xong, ông Lưu-thành-Cang hết lòng yêu chuộng và tin cậy, cho đến đôi việc tiền bạc, ruộng nương, mỗi mỗi việc chi ông cũng đều giao cho một tay chàng cai-quản, xuất phát, còn ông thì ít khi để ý đến. Trần-dại-Chí càng thấy ông tin cậy chừng nào, lại càng hết lòng lo tròn phận sự chừng nấy, chẳng có chút tự kiêu!

Tuy ông Lưu-thành-Cang đã hứa gả nàng Lưu-tiết-Trình cho Trần-dại-Chí, nhưng lúc ban đầu hai đảng thấy nhau còn e-lệ, chưa dám trao lời, sau lần-lần quen mặt, mới ra vào lán-la chuyện trò qua lại, xem ra dường ý-hiệp tâm-dầu, cùng nhau mới “ **nặng lời non nước** ”!

Từ đây Trần-dại-Chí tưởng đã mảng nguyện, hết sợ nỗi linh-dinh, thiệt mà: sung-sướng vẫn cực-kỳ, chàng dựng ông Lưu-thành-Cang quá yêu, giao trọn quyền cho, nào là sự chi phí hằng ngày, nào là sự sắm ăn sắm mặc, nhứt-nhứt đều chi cũng tự tay chàng liệu lấy. Tưởng chừng như rợn đời chàng, không còn gặp lúc nào may-mắn hơn nữa.

Dè dàu : *thế-sự thặng trầm*, cuộc đời chìm nổi, khiến cho vui kia chưa thỏa, kể sầu nọ lại mang, cho hay *phước bất trùng lai*, mới biết *họa vô đơn chi* !!

Bữa nọ, nhưn lúc ông Lưu-thành-Cang đi thăm ruộng, Trần-dại-Chi ở nhà rảnh-rang, mới mở tủ soạn giấy tờ và tiền bạc ra tính lại ; sờ sách giấy mà dàu đó đều còn đủ, chừng coi đi coi lại mới hay mất hết một số bạc *mười sáu ngàn đồng* (16.000 \$ 00) — vẫn là số tiền mới bán đất hôm tuần lễ trước. — Trần-dại-Chi tối mắt, ôm cả giấy tờ ra, xóc giũ từ món, xem xét đã cùng, nhưng số tiền tờ tác kia kiểm cũng không ra...

Mặt mày chàng biến sắc, thoát chút hạng xuất triêm thân, phát lạnh cả tay chơn, chàng ngã ngửa ra nói ghế, hơi thõ xem dả muốn đuối. Giây lâu chàng tỉnh lại, mơ-màng như giấc chiêm bao, giọt lệ chang-òà, nói không ra tiếng. Chàng tự nghĩ : « Tủ sắt thì duy có một mình ta và ông biết chữ mớ mà thôi ; vả lại lúc này ông không có ở nhà mà lại chìa khóa nơi ta cầm, tự thử chỉ chung, lúc xuống *nô-te* (notaire) lấy bạc đem về, cho đến lúc đếm, lúc để vào tủ cũng một tay ta, ngày nay số bạc này mất ai vô dầy mà lấy ? Nếu nói rằng ăn trộm, thì bằng có ở đâu, cửa nẻo đồ-đạc vẫn còn nguyên, không hề sai chày ? Lòng ta ngay thẳng thì ta biết, chớ chừng nhạc-gia ta về dầy hỏi ra, ta biết lấy bằng có nào chỉ rằng không phải ta lấy số bạc đó ? Vả lại, đồng tiền là nùm ruột của người, — mà phải ít ỏi gì sao --- cái này là một số tiền quá to, --- nếu như nhạc-gia ta nóng của, chẳng nghĩ tình kéo ngay ra lẽ thì còn chi là ta ? Mà dàu cho nhạc-gia ta có nghĩ mà bỏ qua, không làm thiệt hại ta đi nữa thì ta cũng không còn mặt mũi nào mà dám ngó người. Cho nay phận sự không tròn, người đã quá tin mình, mà mình lại hóa ra người bất tín ! »

Trần-dại-Chi suy tới nghĩ lui, xốn xang bức-rứt, mới lên đem những việc xảy ra mà thuật lại cho nàng Lưu-tiết-Trình nghe và nói rằng :

— Nàng ôi ! Tấm lòng tôi ngay gian chỉ có trời đất biết, chớ người phạm ai dễ thấu cho tôi ! Không biết quan bất lương nào dành lòng làm đều tàng-nhân, lại dễ gánh sầu nặng cho tôi mang ! Chừng nhạc-gia về hỏi ra, tôi biết

liệu làm sao mà trả lời với người? Trời đất ôi! Cớ sự này đến thế thì thôi... Có họa là, thà dành cam một giấc tuyền-dài, mới tránh khỏi những điều như nhuộm!...

Nàng Lư-tiết-Trình vẫn không có một điểm nào mà nghi cho Trần-dại-Chí lấy số bạc ấy, nhưng nàng cũng không biết cớ sự bởi đâu mà ra, nên khi nghe Trần-dại-Chí phân dứt lời thì dòm trông nàng lung-lẻo, nói chẳng ra lời, một chập sau nàng mới thốt rằng :

— Tình lang ôi! Việc đã đến nỗi này, nếu để chừng phụ-thân em về đây, sợ e người nóng cửa, chẳng vị tình đem chàng ra đến cửa công; chàng dầu ngay trời đất dễ thấu lòng, e một nỗi luật quan chẳng vị! Ôi! Mà nếu luật quan chẳng vị thì cái thân của chàng đây đối với thàng tội ngày tù, còn chi là thân thể! Bây giờ đây lửa sắp cháy mây, nước đã tới tròn, còn biết thế nào cho tiện? Thôi thôi! *Tam thập lục kế dĩ đao vi thượng sách (1)*, còn người còn gặp, chàng khá tua sớm liệu chia tay, kiếm chốn lánh thân, vất vả cho qua ngày tháng; đợi chừng nào vụ trộm này lòi ra rồi chàng sẽ trở về! Chàng cũng biết: phạm trai từ hải ngũ hồ, mà lại chàng chẳng phải là vật ở trong ao; ắt cũng có ngày sấm nổ mà lên tới cung Tiêu; vậy chàng hãy mau lánh khỏi chốn này, kiếm chỗ lập nên danh phận, em đây xin ở vậy chờ chàng, thệ rằng: *Dầu là vật hoán tinh di, trăm năm chẳng lời nghi cùng bạn!* Còn như việc oan-khức này đây, dầu ba năm không mưa móc, chờ sáu tháng cũng sương bay (2); chừng đó, chừng cơ rõ ràng, gian ngay mới rõ. Chớ bây giờ chàng ở đây, e cho phải lụy đến thân!

Trần-dại-Chí nghe nàng Lư-tiết-Trình nói những lời nhưn hậu thì giọt lụy đầm-dề, đáp rằng :

— Nàng ôi! Tôi cũng choán biết câu: *chỉ quân-lữ cứu châu lập nghiệp*, còn đại trượng-phu từ hải vi gia; tôi ra đi đây thời thân đã yên thân, ngắt lo nỗi mẹ già ở lại

---

(1) Ba mươi sáu kế duy có kế trốn là hay hơn hết, —

(2) Ấu-học tầm nguyên: *Tê-phụ hàm oan tam niên bất vũ, Trâu-Diễn hạ ngục lục nguyệt phi sương*.—Nghĩa là: người đờn-bà nước Tê chịu oan, ba năm trời không mưa; người Diễn nước Trâu bị cầm tù, sáu tháng trời xuống sương!

Ấy cũng là sự oan, nên mới động lòng trời như vậy!

thiếu người hôm sớm, phận làm con không trọn đạo sanh thành, vì vậy nên tấn thối lưỡng nan, muốn đỡ bước mà khó bề đỡ bước !

— Tinh-lang ôi ! Khuyên chàng khá yên lòng giục gió, việc thần-hồn mặc thiếp liệu toan, một lời nguyện cũng nghĩa đá vàng, há đợi phụng chạ loan chung mới gọi ... ?

Nàng Lưu-tiết-Trình hết lời khuyên giải, nên Trần-dại-Chí đã quyết ý ra đi; nhưng hầy còn bệnh-rịnh nôi mẹ già, chàng mới đem tự-sự gót dầu thừa lại. Bà Ngô-thị nghe qua giọt châu đầm-tả, thăm thân con sao lắm nỗi họa-tai, vừa khỏi cơn vận-bĩ thời-quai, lại gặp lúc đoạn-trường trường-đoạn.

Bà tự nghĩ : « Ta nay tuổi đã ngoài lục-tuần, còn tiếc chi, còn mền chi chốn bụi tưng cát lập này, dễ cứ trông thấy những điều đau đớn ! Á thời, người sanh trong thế-cuộc, trước sau gì cũng phải một lần; phận quáng-mù dầu sống cũng chạt sần (xã-hội), lại thêm nỗi bận lòng con trẻ ! Nghĩ lại như ta : mùi cay đắng trần-gian đã nếm đủ, còn chữ nhục-vinh thế-cuộc đã choán-chê; chi bằng ngày nay ; ta hầy toan rửa sạch nợ trần, cho con nó rảnh chơn trời gót ! »

Bà Ngô-thị thăm xét như vậy, mới chờ khi Trần-dại-Chí ra ngoài, ở trong này bà khép cửa phòng lại mà tự-vận ! !

Chiều lại, đến bữa cơm, Trần-dại-Chí mới vô-phòng mời mẹ ra dùng bữa, tới nơi thấy cửa khép, Trần-dại-Chí kêu luôn hai ba tiếng không thấy bà trả lời, chàng mới sanh nghi, bèn xô cửa bước vào. Vừa ngó sự-lên giường, chàng thoát bắt rớn-óc lạnh mình, tối tâm dòm mắt. Chừng coi lại bà đã cắn lưỡi mà thác, trong họng máu trào ra có bọt. Thấy vậy, Trần-dại-Chí ôm thây mẹ nhào lẳng khóc kể, giọt lệ tuông dầm. Chàng thăm biết : vì chàng, nên bà mới quyên-sinh, thời nôi riêng càng nghĩ càng đau, dầu muốn kể, kể sao cho xiết ? ...

## XII

Trần-dại-Chí không dám ở diên-trì, vì sợ e ông Lưu-thành-Cang về thỉnh-linh đồ bề việc mất bạc ra, nên qua bữa sau chàng lo an táng mẹ xong rồi, mới nói với bọn tôi-tớ trong nhà rằng : chàng có việc phải đi khỏi vài bữa,

rồi chàng giao mọi việc nhà cửa lại hết cho nàng Lưu-tiết-Trình, đoạn đốt hương vái lạy linh-sàng mẹ giả từ, rồi thâu xếp đồ-dạ để vào hoa-ly (valise) mà ra đi.

Chàng ra khỏi nhà chưa nhứt định là phải đi đâu, nên biểu xe kéo thẳng qua Chợ-mới, ở ngụ ở nơi khách-sạn.

Tôi đây, tây-lịch nhằm năm 1915, là lúc Đức-Pháp hai nước đang dấy việc binh đao, gây cơn khói lửa. Trần-dại-Chí nghĩ mình cũng là đương-dương một dũng anh-hào, lại lúc này không chỗ dung thân, thôi chỉ bằng ta xin tình-nguyện tưng-chinh, mượn lần gươm mũi đạn mà giải sầu, may thì lập nên danh-phận trở về; ví bằng phần số ta vẫn-vội, phải bỏ mình nơi chốn sa-tràng thì ngàn thu cũng rạng tiếng anh-hùng, còn hơn là sống mà phải chịu lầm đều bi-áo !»

Chàng nghĩ vậy mới làm đơn gửi lên cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, xin tình-nguyện tưng-chinh, đang lúc dụng người ! nên trong một tuần lễ sau đã có giấy gửi lại cho chàng hay rằng : lệnh trên đã chấp đơn và đến bữa thứ bảy tuần tới chàng phải xuống tàu qua giang mà sang Pháp.

Đặng tin, Trần-dại-Chí mới viết thơ thuật rõ đuôi đầu, gửi cho nàng Lưu-tiết-Trình hay.

Trước kia đã nói, Trần-dại-Chí cùng nàng Lưu-tiết-Trình, hai người tuy chưa nên nghĩa gởi chần, chớ cũng nguyện chữ đồng ghi tạc, lẽ đâu nay nàng hay tin Trần-dại-Chí tưng chinh mà lại không lời ngăn cản ?? Tuy biết vậy, nhưng việc đã lỡ rồi, lại nàng tuy là phận nữ-nhi, chớ cũng ví trang hào-kiệt, muốn cho Trần-dại-Chí ra đi, trước lánh đều oan-khúc, sau lập chữ công-danh, phần nước về mây, nên nàng cam lòng ngậm đắng nuốt cay, cho người quân-tử bồng-tang phỉ chí.

Quý hoá thay ! Cũng thì tình, mà tình biết xử tròn ân-nghĩa, tình hay nhẹ niềm ân-ái, nặng chữ công-danh, tình biết giữ giá thanh-cao, tình chẳng hại nền luân-lý, tình không bại-tục tồi-phong ; ấy mới đáng gọi là tình cao-thượng (amour suprême) !

Thiền-quang thấm thoát, lật-bật đến ngày thứ bảy, là ngày Trần-dại-Chí xuống tàu. Thừa lúc ông Lưu-thành-Cang chưa về, nàng Lưu-tiết-Trình mới theo đưa Trần-dại-Chí qua tới tận bến tàu, hầu có đề dòi lời tiễn-biệt cùng nhau trong lúc phân tay cách mặt.



Tại cầu tàu di Tây lúc này, thiên-hạ rộn-rực, lên xuống dập-dề, kẻ đưa con người đưa chồng, tiếng khóc than nghe ra thâm-thiết! Nàng Lưu-tiết-Trinh càng thấy người than kẻ khóc bao nhiêu, nàng lại càng thêm căm tủi bấy nhiêu; giọt lệ thương ai dường như chan như chứa, tấm lòng cánh-cánh một khối tư-hoài; hờn cao xanh gây việc trở-trêu, cho đến đôi nhân nam én bắc! Nàng muốn nói mà nói ra thời nghẹn, chỉ lấy đôi mắt ngó bạn-vàng, giây lâu nàng mới mở lời rằng :

— Tình-lang ôi! Cuộc đời bể dâu qua lại, tan hiệp không chừng; nay chàng ra đi nơi binh cách, đem thân gởi chốn chiến-tràng, vậy em cầu xin cho chàng đi dàng dặng chữ bình an, ra đến chốn bèn quân thẳng trận, áo gấm hồi hương, toại « *thanh-vân-chí* »! Từ đây, ... nước non xa cách, mặt bể chơn trời, vậy chàng hãy gởi tin cho em thường-thường, dặng thơ như thấy mặt chàng, kéo em phải dèm trông ngày đợi!

Nàng nói rồi đôi hàng lụy nhỏ, nắm lấy tay Trần-đại-Chí, dường như chẳng nở chia lia. Trần-đại-Chí nước mắt chảy ròng-ròng, vịnh vai nàng mà rằng :

— Bạn ngọc ôi! Đòi ta chẳng qua là có duyên mà không nợ, mới khiến nên *đôi diện bất tương phùng*! Nay anh vì lánh nạn nên mới ra đi, nơi chiến-địa trái gan hùng-dũng. Lăn gươm đạn kẻ giết phần sống, còn kiếp phù-sanh như bóng thoát qua, vậy anh khuyên em ở lại nhà, chớ nghĩ nhớ tới anh làm chi, cho hao mòn vóc ngọc, liễu úa đào phai, hãy chọn nơi trao mối tơ hài, cho vui chữ phụ tỳ phu xứng!

Nàng nghe chàng nói giọt châu dầm-tả, mắt đôi trông lưng-lẻo ngó chàng :

— Tình-lang ôi! Phân chi lời cay đắng, làm cho em quá đôi đau lòng, em dăm dàu học thói bưởi bông, như những khách thường-tình nhi-nữ! Kia còn non nước, chén thề em còn giữ, quyết đồng sanh đồng tử với ai; chàng vì dầu lâm cảnh chẳng may (!), em cũng nguyện vì chàng cho trọn nghĩa!

Dứt lời, tiếng xúp-lê tàu nhấc thúc, dường nhắc người gần lúc phân tay, Trần-đại-Chí dạ dường muối xát, ruột tợ kim châm, gượng đỡ hai tay của nàng Lưu-tiết-Trinh ra mà rằng :

—Bạn chung-tình em ôi ! Một lời tri-kỷ ngàn-vàng đáng giá, đây anh nguyên tạc dạ ghi xương ; thời thời, còn trời còn nước còn non, đôi ta ắt cũng có ngày còn hội ngộ... ! Bây giờ em khá tua yếm lụy dặng cho anh để gót xuống tàu !

*Mấy đoạn lòng đau cùng dạ thảm,  
Chi hơn từ biệt với sanh ly ?*

Trong năm phút sau, tàu xúp-lê lấy neo tách dậm, Trần-đại-Chí đứng trên bô (boong) tàu ngó xuống, nàng Lư-tiết-Trình đứng dưới cầu ngó lên, bốn mắt nhìn nhau, lụy lau khôn ráo. Đến chừng tàu chạy ra khơi trông không thấy nữa, nàng Lư-tiết-Trình mới chịu lui gót ra về!

Buồn thay :

*Loan-phụng rẽ bầy từ lúc ấy,  
Oan-ương lia cập bởi hôm nay !*

Tàu chạy lần-lần xa bến, Trần-đại-Chí đứng dựa bô tàu, ngó mong vào địa-thế Saigon mà giọt châu lã-chã ! Một chập sau chàng mới đi vào phòng, lấy giấy mực ra viết thư gửi lại cho ông Lư-thành-Cang, mà thuật rõ nỗi niềm oan-khức.

Tàu chạy lộn rờng lộn rần, quanh co mấy khúc trong rạch Saigon, trót bốn tiếng đồng hồ mới thấy dạng Vũng-tàu (Cap Saint-Jacques), hoàng-hôn lần-lần đổi cảnh. Thỉnh-thoảng một vài chiếc chài ngư thả trôi theo dòng nước, năm bảy con nhạn trắng bay liệng trên thình-không ; bốn bề trời, biển mênh-mông, cảnh dễ giục lòng sầu người lìa xứ !..

Đến Vũng-tàu, tàu đậu nghỉ tại đó một đêm, sáng ra lấy neo, nhắm Sanh-ga-Bô (Singapore) trực chỉ.

Từ-bề nước bích, xanh tận chơn trời ; tàu chạy trót ngày không thấy chi lạ, duy đến lúc bóng ngả về tây, thấy những tàu nhỏ chạy di Sanh-ga-Bô, đèn thấp sáng trung, đếm thoi chẳng xiết.

Qua ngày sau, đến 2 giờ trưa, — nghĩa là trong hai đêm hai ngày rưỡi, hay là trong sáu chục tiếng đồng hồ, kể từ khi tàu tách bến Saigon, --- thời đã tới Sanh-ga-Bô.

Xứ này thật là một nơi thẳng-cảnh, đò-hội, phiến-ba, tàu vừa đến ngó lên bờ thì đã trông thấy đèn đài phố xá ngất trời, còn dưới sông thì tàu lớn tàu nhỏ đậu ken đầy, đếm thời vô số !

Tàu cập cầu, hành-khách lên xuống nườp-nườp, tại bến có lính xét giấy thông-hành từ người rồi mới cho đi. Đậu tại Sanh-ga-Bô trót 6, 7 tiếng đồng hồ, — nghĩa là sau khi lấy thang và lấy nước rồi, — tàu mới kéo neo, nhắm Cô-lôm-bô (Colombo) lướt dậm...

.....

### XIII

Tàu chạy thẳng-thét trót hai ngày, ra tới đại-hải Anh-Den (Océan Indien), bốn bề nước rộng mênh-mông, mặt bể chơn trời một màu liên-tiếp.

Đêm đó, Trần-dại-Chí nằm nơi giường một mình trần-trọc, chạnh lòng xa xứ, lạ cảnh lạ quê, khó bề an giấc. Chàng mới chỗi dậy, đi ra đứng dựa bờ tàu, ngó mông ra biển ngắm cảnh giải phiến! Nhắm bữa ba mươi, chị Hằng ẩn dạng, trên trời mây kéo mịt-mù, chớp nháng liên-liên, ra điềm trước trận mưa sẽ đến.

Trần-dại-Chí đứng trông ra khơi, gió đưa mát mặt, sóng vỗ rền tai, càng nhắm cảnh càng đau, cái cảm-tình của người thất-thở vong-hương đối với non xanh nước bích này lại càng lai-láng vô hạn, biết bao [nhiều] mối cảm-hoài :

« Nhất thân lập chí xuất ư-quang,

« Bất đạt công-danh từ mạc hoàn ! »

Mỗi lần chàng thấy mấy lần sóng bủa, là mỗi lần lệ oán thời dứt nổi khôn hàng, thăm cho thân sao nhiều nỗi đoạn-tràng, vừa qua khỏi lại gặp cơn tràng-đoạn. Chàng càng nghĩ mạch sầu càng tuông cuộn, dường như nấu như nung, thăm thật : thăm mà không biết tỏ cùng ai, trời thời rộng đất lại dày, cậy gió sợ đưa lời khôn thấu !

Chàng sực nhớ đến nàng Lưu-tiết-Trình thì than rằng : « Còn nàng Lưu-tiết-Trình !... nàng đã cùng ta **nặng lời non nước**, thệ một lòng sanh tử giữ đồng ; đã vậy, lại nếu ta không nhờ nàng hai lần trợ hiểm phò nguy, thì

(1) Nghĩa xuôi : Một thân lia cửa lia nhà, công-danh chẳng toại thác còn xa quê !

ắt dả làm vòng lao-ly! Ôi, ân của nàng hai vai gánh nặng, kiếp này khôn bồi đáp nghĩa dày...! Hôm nay, ta vì lâm vào nghịch-cảnh, nên sẵn mình ra chôn ba quân, mượn đường sanh tử giải lòng oan-khúc! Nhưng hi-vọng của ta ngày về chưa ắt là đã tuyệt; nếu bao giờ trẻ Tào xây vắn, hạng cùn sâu của ta đã mặng, trời còn ngó lại, cho ta thể bạc hồi hương. Thời ân kia ta lâm trử, nghĩa nợ sẽ toan đền; bằng chẳng may nơi đất khách gởi xương, thì ta cũng nguyện kiếp sau *kết cỏ ngậm vành*, mà đền ơn tri-ngộ...!»

Trần-đại-Chí mặng đứng suy tới nghĩ lui, mà giọt châu chan-chứa. Chàng càng tưởng đến bước đường đã qua chừng nào, thì lại càng ngậm oán nuốt hờn...

Chừng nghe tiếng mưa rớt lộp-dộp trên mái, chàng mới toan đề bước vào phòng an giấc.

Dè đâu, khi vừa dợm lui chơn, thình-lình chàng bị một người ở sau lưng, ôm ngang eo-ếch chàng mà quăng xuống biển. Tình-cờ chẳng kịp đề phòng, Trần-đại-Chí khôn phương chống cự, phải gieo mình xuống giữa dòng xanh, mặc tình lợng ba-đào dỗi-dập!...

(Cuốn thứ nhì tiếp theo)

Sách dạy đờn “**CẨM CA TÂN ĐIỆU**” và Tiểu-thuyết  
“**ĐẦU NGƯỜI-TA BAY XUỐNG NỬA ĐÊM!**”

*Đã xuất bản rồi, trọn bộ 4 cuốn*

*Sẽ xuất bản từng cái-lương :*

ÁN BÀNG-QUÍ-PHI  
KHƯƠNG-HẬU THỌ OAN  
CÂY-QUẠT HẠI NGƯỜI  
NGHĨA-BỘC MINH OAN

*Những sách trên đây ai muốn mua sỉ về bán, hãy do nơi đường Douaumont số 47 Saigon mà thương-nghị.*

In tại nhà in Xưa-nay Ng-Háo-vinh,  
62-64, Boulevard Bonnard — Saigon

37  
LÒ GẠCH

# NAM-THÀNH-PHÁT

ở tại Thủthừa Tânan

---

Kính cùng chư tôn đặng rõ, tôi tập lò gạch này đã trên ba năm trời, nhờ chư tôn có lòng chiếu cố, nên đường buôn bán mới rõ ràng như hôm nay. Mới đây tôi mở thêm lớn và rộng rãi lắm. Có bán đủ thứ gạch ngói như sau đây : Gạch tiểu, gạch tào, gạch thừc, gạch cột, gạch cát, ngói móc vuôn, ngói móc tròn, ngói đại, ngói tiểu, ngói ống, vôi, cát, ciment v. v.

Tiệm tôi có bán đủ thứ về việc làm nhà cửa (Matériaux de constructions.)

Gạch ngói của tôi in rộng bằng đất tốt, và danh tiếng trong mấy năm nay. Như chư-tôn có cần dùng gạch ngói, xin tưởng người đồng bào giúp nhau làm nghĩa. Tôi rất thâm cảm vô cùng.

Chư tôn muốn cần dùng món chi xin viết thư thương nghị, gạch ngói của tôi bán rẻ hơn các nơi.

Chư tôn muốn hỏi việc chi xin đề như vậy :

M. Nguyễn-trung-Chánh dit Lộc  
Fournisseur

Directeur de la Briqueterie  
NAM-THÀNH-PHÁT à Thủthừa  
(Tânan).

---

## LỜI RAO

---

Nguyên tôi là tên NGUYỄN-VĂN-CÚNG ở làng Tân-kim tổng Phước-diên-thượng Cholon, nay tôi có lập một cái lò gạch, Hiệu NAM-THANH, ở tại làng Long-Sơn, tổng Long-tĩnh-Hạ, Gia-định, nay đã đặng ba năm rồi, nhờ ơn đồng-ban chiếu cố, nên sự mua bán đã đặng vững bền, vậy tôi cần lo mua đất thiết tốt, và muốn thợ in thiết khéo, chụm thiết chín, nên gạch và ngói của tôi thiết tốt lắm.

Và tôi có lập tiệm chánh Hiệu NAM-THÀNH ở tại xóm Củi, đường Quai des Jonques, số nhà 115, bến xe-hơi đưa Cần-giộc đi tới một chút thì tới tiệm của tôi. Bán những là ngói đại, ngói tiểu, ngói ống, ngói móc, gạch tào, gạch tiểu gạch cát, gạch thừc, vôi, cát, si-măng, vôi cang-long, đá sạng. Vậy xin quý vị muốn mua món chi hãy đến tiệm tôi mà mua thì tôi sẽ tính giá rẻ hơn các chỗ khác, và quý vị muốn chở đến nhà, thì tôi cũng sẵn lòng chở đến cho quý vị.

Maison NAM-THÀNH

115 Quai des Jondres Cholon

# LÊ-VĂN-NGŨ

Chủ tiệm thợ bạc Annam

N. 310 rue des Marins et N. 84 Boulevard Tổng-đốc-Phuong

Bôn hiệu có lãnh làm và bán đồ nữ-trang đủ thứ tân chế nhiều kiểu kim-thời theo tây, có món nhận hột xoàn bảo kê thiệt tốt. còn hột xoàn của qui bà đem đến đặt làm món chi tùy ý, thì chánh tay chủ tiệm nhận hột xoàn rất xảo-thủ. Bởi vậy nội kinh-thành Cholon và Saigon phần nhiều đều biết hai tiệm tôi đây làm đồ khéo nhứt và tốt nhứt, nói tới cái nước vàng tây thì bón hiệu chế rất sáng láng tốt khéo vô cùng, giá cả có mắt một ti (mà cắt nên miếng). Bởi bón hiệu chọn vàng thứ cao, công làm thì kén thợ thiệt anh tài xảo thủ, xét kỹ thì có mắt mỡ gi dầu.

Ấy vậy xin mời qui bà chưa biết, có dịp đi Cholon xin ghé lại tiệm xem thử một lần, mới rõ lời này là lời thật.

Kính cáo.

## BÁN SỈ và BÁN LẺ

Xe máy hiệu

L. V. D. — R. P. F. — ALCYON — THOMANN.

ARMOR — CULMEN

và đồ phụ tùng theo cuộc xe Máy-dạp

## LÊ-VĂN-DU

22-24, rue Sabourain, 38-40 rue Amiral Dupré — Saigon

Bán sỉ và bán lẻ máy hát và đĩa hát Cải-lương

Cho mượn xe hơi hiệu Delage mới tinh hảo, giá thiệt rẻ

## LỜI CẢM Ạ

Quý ông qui bà, kể từ ngày tôi mua cái nhà hàng CỬU-LONG-GIANG mà làm chủ đến nay, cũng nhờ ơn qui khách có lòng chiếu-cổ thương tưởng đến tôi mới dựng thành-vượng phát-đạt, nhờ vậy nay tôi mới lập thêm được một cái ANNEXE tại đường Sabourain (đường ngan chợ mới Saigon) cũ thấy có mười căn phòng ngủ, dưới đất có, trên lầu có, thật mát mẻ không ngần, và có chỗ để xe hơi lại tính giá rẻ nữa.

Còn nhà hàng tôi thường ngày đều có đổi món ăn lạ luôn luôn, nấu ăn hải-Nam thiện-nghệ trước có nấu cho quan Toàn-quyền.

Quý khách mỗi khi có liệc chi xa gần tôi cùng lãnh đặng, lại tính giá rẻ hơn các nơi cho vừa lòng qui khách, và tại nhà hàng tôi từ này về san đều có đờn ca mỗi bữa chiều thứ bảy luôn luôn.

Kính thỉnh

Chủ-nhơn: NGUYỄN-PHONG-CÃNH

Téléphone n. 153

